

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đổi lương Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Chú chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BHXH	Hỗ trợ Covid-19	
13276	228	Nguyễn Văn Doan	01/01/73		28/138, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13277	229	Nguyễn Văn Lộc	01/01/60		235/93A KP2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13278	230	Nguyễn Xuân Hưng	09/29/82		142/45 kp6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13279	231	Nhìn Thị Mùi		01/01/60	120/74/18, KP6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13280	232	Phạm Thị Phương Tú		01/08/77	330/39B kp5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13281	233	Phạm Văn Hai	01/01/62		235/15, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13282	234	Phan Nguyễn Hoàng Thịnh	01/01/02		376/3 KP5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13283	235	Tô Văn Ba		01/01/82	B7 CXXL, kp6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13284	236	Trần Đức Hiệp		11/01/65	330/14/39 kp5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13285	237	Trương Quốc Anh	03/06/95		142/8/7 kp6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13286	238	Trương Văn Nhật	04/11/92		142/8/7 kp6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13287	239	Trương Xuân Thái	01/01/69		187, kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13288	240	Võ Thị Thu Trang		04/12/61	88, kp6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13289	241	Vũ Huy Cường	01/01/86		184/71, kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13290	242	Vũ Thị Mộng Trinh		01/01/02	152/14 KP4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13291	243	Chu Văn Xuyên	01/01/36		235/51 kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13292	244	Đặng Thị Dương		01/01/41	184/56 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13293	245	Đoàn Văn Tiến	01/14/58		330/20/20, KP5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13294	246	Hồ Chon	01/01/59		120/74/2 KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13295	247	Hoàng Văn Lộc	09/24/51		137 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13296	248	Hoàng Văn Tăng	01/16/45		276/9Akp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13297	249	Huỳnh Thị Khôi		01/01/41	163/34/13 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13298	250	Huỳnh Thị Lang		01/01/37	30A/1, KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13299	251	Huỳnh Thị Tiếp		01/01/39	195 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13300	252	La Thị Lương		01/01/43	120/32 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13301	253	Lê Thị Lan		06/06/36	124/164/56 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13302	254	Lê Thị Nghĩa		01/01/32	31/1A KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13303	255	Lê Thị viên		10/02/28	124/148/33 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13304	256	Lê Văn Khoe	01/01/42		163/48/7 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13305	257	Nguyễn Chí Hường	12/16/54		426, kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13306	258	Nguyễn Đăng Khoa	01/15/39		12/29A kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13307	259	Nguyễn Đình Bảo	04/04/46		120/74/36 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú	
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19		
13308	260	Nguyễn Hữu Nghĩa	03/17/59		270001069	217/11C kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13309	261	Nguyễn Thị Anh		02/01/33	270017076	6 KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13310	262	Nguyễn Thị Dã		01/01/34	270091218	120/27 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13311	263	Nguyễn Thị Giác		01/01/34	270500800	197/54/17.kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13312	264	Nguyễn Thị Hòa		01/01/35	270090619	276/4, kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13313	265	Nguyễn Thị Kiến		02/02/39	270094249	190/6 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13314	266	Nguyễn Thị Lan		06/06/26	270081787	1241/26/9 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13315	267	Nguyễn Thị Liễu		07/01/38	270091109	174 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13316	268	Nguyễn Thị Lưu		01/01/37	270094886	336 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13317	269	Nguyễn Thị Mãn		01/01/40	270090131	197/54/43 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13318	270	Nguyễn Thị Nga		01/01/52	270081789	120/44/8, kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13319	271	Nguyễn Thị Phương Linh		12/03/47	270090915	330/14/45 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13320	272	Nguyễn Tiến Dũng	01/01/57		270727059	91 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13321	273	Nguyễn Văn Bé	01/01/58		270090034	205/11 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13322	274	Nguyễn Văn Ký	01/01/58		270098252	38/189, kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13323	275	Nguyễn Văn Quyết	10/29/55		270410617	276/34/15B kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13324	276	Nguyễn Văn Thanh	12/02/50		270364574	1809/18/1 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13325	277	Phạm Thị Hậu		01/01/58	270011419	355/7A KP7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13326	278	Phạm Thị Thanh Loan		01/01/40	270630972	330/14/45 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13327	279	Phạm Thị Tháp		01/01/45	27008067	211A kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13328	280	Trần Thị Đen		01/01/53	270045001	163/48/7A kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13329	281	Trần Thị Hoa		10/10/53	270090802	112/17, kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13330	282	Trần Thị Nguyệt		01/01/21	270081616	120/56/6 KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13331	283	Trần Thị Thê		01/01/53	270094511	408A, kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13332	284	Trần Văn Nguyệt	01/01/53		360657576	235/115, kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13333	285	Trương Thị Chà		08/01/37	270098224	172/1 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13334	286	Tường Khắc Dự	05/25/40		270081628	120/44/1 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13335	287	Vũ Thị Cúc		09/05/51	270090645	184/52 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13336	288	Vũ Văn Tĩnh	02/25/44		270090614	184/52 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13337	289	Vũ Văn Vạn	01/01/32		270090110	302 Kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13338	290	Vũ Văn Vỹ	01/01/24		164004934	365/7 KP7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13339	291	Vương Sỹ Quỳnh	03/18/31		272169859	1563/12/14/3 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13340	292	Châu Trần Anh Thư		01/06/07	62/7 Nguyễn Ái Quốc kp3	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13341	293	Đỗ Đăng Khoa	06/13/12		74/5 kp1	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13342	294	Hồ Trung Hải	01/01/08		163/16/8 KP1	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13343	295	Lê Hoàng Uyên Nhi		06/30/10	120/47 kp6	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13344	296	Lê Minh Quân	04/11/06		124/16/4/20 kp6	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13345	297	Nguyễn Đăng Khương	05/17/13		35B kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13346	298	Nguyễn Nhật Nam	07/03/09		390/9 kp5	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13347	299	Nguyễn Thiện Quân	10/27/09		276 kp5	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13348	300	Trần Nguyễn Quỳnh Như		07/05/13	330/14/29 kp5	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13349	301	Võ Phi Hùng	04/16/04		306/6, kp7	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13350	302	Vũ Minh Khải	01/16/06		270A kp4	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13351	303	Vương Trọng Hiếu	11/23/04		197/52A KP1	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13352	304	Chường Thị Hương		04/04/76	220/37/7A kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13353	305	Đặng Trần Dũng	04/23/67		271073796	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13354	306	Hoàng Thị Lan		01/01/80	330/14/14 kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13355	307	Lý Minh Hoàng	01/01/79		271384275	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13356	308	Mai Kim Chi	01/01/74		271224115	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13357	309	Ngô Nguyễn Tiến Dũng	01/01/75		271160435	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13358	310	Nguyễn Đình Thảo	01/01/82		272011752	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13359	311	Nguyễn Đức Sang	01/01/92		172/4A	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13360	312	Nguyễn Huỳnh Thùy Quỳnh		01/01/78	144B	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13361	313	Nguyễn Minh Thiêng	04/12/69		270870331	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13362	314	Nguyễn Như Trọng	01/31/78		271293966	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13363	315	Nguyễn Thành Đạt	01/01/81		271645049	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13364	316	Nguyễn Thị Ngọc Anh		06/02/85	376/2B kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13365	317	Nguyễn Thị Thu		01/01/66	301/6 KP7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13366	318	Nguyễn Trung Tín	01/01/64		272378243	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13367	319	Nguyễn Văn Hòa	01/01/68		272312922	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13368	320	Nguyễn Văn Minh	01/01/62		270090035	NKT nặng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13369	321 Nguyễn Vi Thông	01/01/81		271422243	142/8, kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13370	322 Phạm Tuấn Nghĩa	01/01/73		271990031	5B CXXL, kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13371	323 Phan Nguyễn Hoàng Phúc	01/01/98		272975577	376/3 KP5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13372	324 Trần Hữu Trí	09/30/84		272804178	A1 kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13373	325 Trần Lê Hiếu	01/28/85		271705243	142/11C kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13374	326 Trần Ngọc Minh	01/01/64		270090675	220/57/7A kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13375	327 Trần Thanh Tùng	11/30/91		272875805	116, kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13376	328 Trần Văn Dũng	01/01/63		270081557	32 kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13377	329 Trần Văn Quỳnh	10/02/89		271862194	142/23A kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13378	330 Võ Thanh Tùng	02/18/73		271112051	148/2/54 Phan Trung kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13379	331 Đặng Thị Kim Nga		01/01/58	270091098	142/33, kp6	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13380	332 Nguyễn Thị Hiếu		01/01/58	270094644	330/51, kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13381	333 Nguyễn Thị Sa		01/01/44	270090793	152/2/11 kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13382	334 Nguyễn Thị Thu		01/08/45	210732425	142/8/1b, KP6	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13383	335 Trịnh Thiên	01/03/29		290094549	442 kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13384	336 Vũ Thị Tuất		01/01/31	270213082	163/34, kp1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13385	337 Mai Nguyễn Chí Dương	07/29/12			173/35 kp2	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
13386	338 Trần Đăng Khiêm	01/23/14			50B kp6	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
XXVI. PHƯỜNG TÂN VẠN									
13387	1 Bì Văn Hồ	01/01/40		270148654	A4/246 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13388	2 Bùi Thị Ba		01/01/37	270124935	A1/203 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13389	3 Bùi Thị Bộ		01/01/37	270146602	A3/237B	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13390	4 Bùi Thị Hưu		01/01/32	270125442	A2/76	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13391	5 Bùi Thị Ry		01/01/30	270125263	A2/188	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13392	6 Bùi Thị Sanh		01/01/34	270125941	A2/348	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13393	7 Bùi Văn Thanh	01/01/35		270148225	A4/339	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13394	8 Châu Thị Tuyết		01/01/32	270670297	A2/131	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13395	9 Châu Văn Được	01/01/27		270146197	A3/88	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13396	10 Chung Văn Phát	01/01/28		270146732	A3/336	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13397	11 Chung Văn Thôn	01/01/33		270125940	A2/221	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13398	Đặng Hữu Tài	01/01/40		270149012	A3/340 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13399	Đặng Ngọc Long	01/01/35		270125984	A3/57 tổ 2 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13400	Đặng Thị Kim Hoa		12/20/39	270162158	A3/12 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13401	Đặng Thị Liễu		01/01/37	270148369	A4/235	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13402	Đặng Thị Xẩm		01/01/39	270146717	A3/175 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13403	Đặng Văn Ba	01/01/36		270148113	A3/155, KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13404	Đặng Văn Vít	01/01/28		270148298	A4/384	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13405	Đinh Thị Hạnh		01/01/39	270146809	A4/17 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13406	Đỗ Văn Thành	05/27/36		270374208	A1/182A kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13407	Đoàn Thị Gọt		01/01/37	270505773	A3/266C kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13408	Đoàn Văn Bé	01/01/39		270157448	A3/264B kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13409	Đoàn Văn Tư	01/01/35		270148959	A2/151A	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13410	Dương Thị Minh Nguyệt		05/04/39	270068337	A1/196B kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13411	Dương Thị Quả		09/05/39	270148707	A4/133 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13412	Dương Văn Hóa	01/01/37		270146542	A3/274 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13413	Dương Văn Nhỏ	01/01/34		270146629	A3/275	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13414	Dương Văn Ri	01/01/40		270148558	A4/286 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13415	Hà Ngọc Diệp		01/01/40	270124828	A2/240B kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13416	Hồ Thị Giừ		01/01/39	270148844	A4/164 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13417	Hồ Thị Hồng		01/01/39	271142878	A2/61B	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13418	Hồ Thị Muôn	01/01/31		270146285	A3/133	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13419	Hồ Thị Ngân		01/01/29	270061475	A3/153	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13420	Hồ Thị Phòng		01/01/39	270124715	A1/170 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13421	Hồ Thị Thành		01/01/37	270048182	A4/280 tổ 10 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13422	Hứa Văn Tài	08/08/34		270146822	A4/5 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13423	Huỳnh Minh Châu		01/24/40	270125766	A2/329 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13424	Huỳnh Thị Bảy		01/01/28	270125516	43/268	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13425	Huỳnh Thị Hòa		01/01/34	270124959	A1/150	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13426	Huỳnh Thị Thu		01/01/36	270146198	A3/87, Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13427	Huỳnh Thị Toán		04/21/39	270028541	A2/225A kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13428	Huỳnh Thị Xái		01/01/32	270148044	A2/192 Kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13429	43	Huỳnh Văn Hóa	01/01/39		270146948	A4/133 kp4	300.000	1.500.000	
13430	44	Huỳnh Văn Quân	01/01/32		270148653	A4/376	300.000	1.500.000	
13431	45	Huỳnh Văn Quang	01/01/40		272623258	A4/248 kp4	300.000	1.500.000	
13432	46	Kỳ Thị Tương		01/01/38	270148954	A2/258 kp2	300.000	1.500.000	
13433	47	Lâm Thanh Tùng	11/09/34		270374157	A4/45C	300.000	1.500.000	
13434	48	Lăng Thị Năm		01/01/28	270124791	A1/93	300.000	1.500.000	
13435	49	Lăng Văn Giới	01/01/40		270125315	A1/120A kp1	300.000	1.500.000	
13436	50	Lê Thị Bay		01/01/35	270146578	A3/256 kp3	300.000	1.500.000	
13437	51	Lê Thị Bé		01/01/37	270125362	A2/201 kp2	300.000	1.500.000	
13438	52	Lê Thị Bé		01/01/37	270146855	A2/224b kp2	300.000	1.500.000	
13439	53	Lê Thị Cẩm		01/01/35	320214472	A4/349 kp4	300.000	1.500.000	
13440	54	Lê Thị Chưa		01/01/39	270148026	A4/138 kp4	300.000	1.500.000	
13441	55	Lê Thị Đạm		01/01/39	272855502	A3/255 kp3	300.000	1.500.000	
13442	56	Lê Thị Hên		03/22/40	270148560	A4/393 kp4	300.000	1.500.000	
13443	57	Lê Thị Hòa		01/01/40	270125348	A2/213 kp2	300.000	1.500.000	
13444	58	Lê Thị Hương		01/01/34	270148667	A4/135	300.000	1.500.000	
13445	59	Lê Thị Kiểm		01/01/40	270125660	A2/369 kp2	300.000	1.500.000	
13446	60	Lê Thị Kiểm		01/01/38	270146223	A3/117 kp3	300.000	1.500.000	
13447	61	Lê Thị Lắm	01/01/33		270148820	A4/317 KP4	300.000	1.500.000	
13448	62	Lê Thị Luận		01/01/34	270148403	A4/378	300.000	1.500.000	
13449	63	Lê Thị Lung		01/01/32		A3/185	300.000	1.500.000	
13450	64	Lê Thị Mái		01/01/33	270125343	A2/168	300.000	1.500.000	
13451	65	Lê Thị Mướt		01/01/36	270146229	A3/53, Kp3	300.000	1.500.000	
13452	66	Lê Thị Nước		01/01/23	270125959	A2/368	300.000	1.500.000	
13453	67	Lê Thị Thái		01/01/33	270146560	A3/325 kp3	300.000	500.000	chết ngày 11/04/2020
13454	68	Lê Thị Thanh		01/01/37	270125151	A2/89 kp2	300.000	1.500.000	
13455	69	Lê Văn Ba	01/01/29		270048122	A4/342	300.000	1.500.000	
13456	70	Lê Văn Huy	01/01/37		270146464	A3/294 kp3	300.000	1.500.000	
13457	71	Lê Văn Mười	01/01/36		310293412	A2/61E tổ 14 kp2	300.000	1.500.000	
13458	72	Lê Văn Nguyễn	01/01/40		270125414	A2/268 kp2	300.000	1.500.000	
13459	73	Lê Văn Song		01/01/29	270124586	A1/104	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đổi tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13460	74 Lê Văn Tỉnh	01/01/40		270146391	A3/144 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13461	75 Lữ Thị Kim		01/01/40	270148405	A4/382 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13462	76 Lữ Văn Sót	01/01/29		270048165	A4/340	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13463	77 Lục Thị Chí		01/01/40	270148497	321/7 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13464	78 Lương Thị Đa		01/01/36	270146364	A3/173 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13465	79 Lưu Mỹ Hào	01/01/31			A2/305A	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13466	80 Lưu Phát An	01/01/27		270124879	A1/107	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13467	81 Lưu Thị Mới		01/01/35	272669578	A1/118 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13468	82 Lưu Thị Tài		01/01/37	270125334	A4/353 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13469	83 Lưu Thị Tiên		01/01/39	270125365	A2/118 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13470	84 Lý Kim	01/01/29		270124576	A1/115	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13471	85 Lý Thành Sơn	01/01/37		270148931	A2/94A kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13472	86 Lý Thị Hai		01/01/30	270124470	A1/31b	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13473	87 Mai Thị Mạnh		01/01/39	270146759	A3/297 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13474	88 Mai Văn Dầu	01/01/34		270750580	122/4/6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13475	89 Ngô Thị Nền		01/01/34	270148734	A4/421F tổ 14 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13476	90 Ngô Văn Lũy	01/01/38		270146847	A4/24	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13477	91 Nguyễn Hữu Tấn	01/01/40		270125784	A4/454A kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13478	92 Nguyễn Hữu Tân	01/01/40			A4/124 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13479	93 Nguyễn Kim Luông	01/01/34		270125921	A2/163	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13480	94 Nguyễn Ngọc Xuân		01/01/32	270670311	A2/230	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13481	95 Nguyễn Thanh Hải	01/01/30		270146767	A3/303	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13482	96 Nguyễn Thị Anh		01/01/38	270148382	A4/322	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13483	97 Nguyễn Thị Ánh		01/01/39	270125133	A2/27 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13484	98 Nguyễn Thị Ba		01/01/33	270148003	A4/202B	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13485	99 Nguyễn Thị Bé		07/16/33	272436679	A2/375C kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13486	100 Nguyễn Thị Bơi		01/01/27		A3/91 K4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13487	101 Nguyễn Thị Càng		01/01/34	270124572	A3/291C. Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13488	102 Nguyễn Thị Chín		01/01/39	272330845	A2/126B kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13489	103 Nguyễn Thị Công		01/01/31	270125955	A2/232	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13490	104 Nguyễn Thị Cúc		01/01/37	270125150	A2/87 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13491	105 Nguyễn Thị Dò		01/01/31	270432564	A3/251A	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	Địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13492	Nguyễn Thị Dòn		01/01/37	270604332	A3/341B kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13493	Nguyễn Thị Hương		01/01/34	270146610	A3/263	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13494	Nguyễn Thị Hường		01/01/36	270146753	A3/215 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13495	Nguyễn Thị Khiêm		01/01/37	270125221	A2/147	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13496	Nguyễn Thị Khuân		01/01/32	270146994	A4/57B	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13497	Nguyễn Thị Kim Châu		01/01/36	270125454	A2/119, tổ 4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13498	Nguyễn Thị Lã	01/01/24		270149017	A2/148 KP1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13499	Nguyễn Thị Lan		01/01/37	270125332	A2/144 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13500	Nguyễn Thị Lớn		01/01/38	270146718	A3/375 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13501	Nguyễn Thị Lực		01/01/34	270124599	A1/97, Kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13502	Nguyễn Thị Lùng		01/01/37	270125967	A2/351 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13503	Nguyễn Thị Lượm		01/01/38	270148512	A4/232 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13504	Nguyễn Thị Lưu		01/01/37	272498485	A4/73 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13505	Nguyễn Thị Mát		01/01/33	270146378	A3/164 Kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13506	Nguyễn Thị Muôi		01/01/32	270148501	A4/326	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13507	Nguyễn Thị Mười		01/01/37		A2/259 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13508	Nguyễn Thị Năm		01/01/36	270148849	A4/155, kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13509	Nguyễn Thị Năm		01/01/29	270119001	Tân Vạn	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13510	Nguyễn Thị Nhâm		01/01/35	272326069	A4/327F kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13511	Nguyễn Thị Que		01/01/39	270125778	A2/295 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13512	Nguyễn Thị Sáu		01/01/34	270948428	A1/18B	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13513	Nguyễn Thị Thê		01/01/14		A4/4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13514	Nguyễn Thị Thích		01/01/38	270124916	A1/142 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13515	Nguyễn Thị Trọng		01/01/34	270125373	A2/256.kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13516	Nguyễn Thị Truyen		01/01/33	270146872	A4/43 KP4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13517	Nguyễn Thị Tư		01/01/30	270125406	A2/186	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13518	Nguyễn Thị Tư		01/01/39	270146594	A3/238 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13519	Nguyễn Thị Tuyết		01/01/35	270746882	A4/102 tổ 6 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13520	Nguyễn Thị Ú		01/01/40		A2/20E kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13521	Nguyễn Thị Út		01/01/40	270125836	A3/292C kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13522	Nguyễn Thị Vĩnh		01/01/39	270124789	A1/196A kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13523	Nguyễn Thị Xăng		01/01/37	272666006	A4/145A kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13524	Nguyễn Thị Xê		01/01/36	270148028	A4/179, kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13525	139 Nguyễn Thị Yến		08/01/36		A3/240B kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13526	140 Nguyễn Văn Ba	01/01/27		270125408	A2/131	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13527	141 Nguyễn Văn Bài	08/17/33		270044670	A1/72A Kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13528	142 Nguyễn Văn Bành	01/01/38		270146847	A4/6 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13529	143 Nguyễn Văn Bảy	01/01/38		270125300	A2/159 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13530	144 Nguyễn Văn Cai	04/28/38		270062375	A2/118 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13531	145 Nguyễn Văn Cò	01/01/39		270125486	A2/357 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13532	146 Nguyễn Văn Giỏi	01/01/36			A3/104B, Kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13533	147 Nguyễn Văn Hạnh	03/02/38		270362801	A2/110 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13534	148 Nguyễn Văn Hóa	12/30/38		270124889	A1/198	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13535	149 Nguyễn Văn Huy	11/05/39		270044409	A2/335	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13536	150 Nguyễn Văn Khanh	01/01/28		272455719	A1/194A	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13537	151 Nguyễn Văn Lo	01/01/35		270148027	A4/138 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13538	152 Nguyễn Văn Noi	01/01/38		270148663	A4/265	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13539	153 Nguyễn Văn Quí	01/01/40		270148609	A4/431 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13540	154 Nguyễn Văn Sáng	01/01/37		270146668	A4/52A tổ 3 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13541	155 Nguyễn Văn Sinh	01/01/35		270125261	A2/28 tổ 3 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13542	156 Nguyễn Văn Sot	10/16/37			A2/42	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13543	157 Nguyễn Văn Thích	01/01/34		271040780	A4/293	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13544	158 Ôn Thị Năm		01/01/34	270124397	A1/72	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13545	159 Ôn Thị Ngọc		01/01/30	270124549	A1/36	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13546	160 Ôn Văn Thanh	05/24/37		270148156	A4/350, KP4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13547	161 Phạm Cười	09/25/37		270244878	A4/455 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13548	162 Phạm Thị Bé		01/01/31	270148619	TA4/87	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13549	163 Phạm Thị Lem		01/01/37	270124600	A1/98 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13550	164 Phạm Văn Bạc	01/01/36		270125622	A2/81, K2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13551	165 Phạm Văn Chính	01/01/37		270125001	A2/33B	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13552	166 Phạm Văn Viên	01/01/39		270146685	A3/240 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13553	167 Phan Công Định		01/01/26	270146964	A4/122	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13554	168 Phan Quốc Trung	01/01/30		270149003	A2/89	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13555	169 Phan Thị Lê		01/01/31	270125303	A2/206	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13556	170 Phan Thị Lưu		01/01/35	270125749	A2/338 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13557	171 Phan Thị Ngọc		01/01/35	270124609	A1/129	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13558	Phan Thị Xiêm		01/01/40	271224430	A1/12 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13559	Phan Văn Tý	01/01/22		270948284	A3/319	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13560	Tạ Thị Diệu		08/10/38		A2/190A	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13561	Thạch Uyên	01/01/35		270148038	A4/191A kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13562	Trần Diễm Dong	01/01/32		270124480	A1/52B	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13563	Trần Quang Phú	01/01/35		270586941	A2/52F kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13564	Trần Thị Diệu		02/02/34	270124521	A4/73D	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13565	Trần Thị Kiên		01/01/39		kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13566	Trần Thị Lài		01/01/37	272436884	A4/33H kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13567	Trần Thị Lệ		01/01/37	272601186	A2/65 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13568	Trần Thị Lèo		01/01/35	270146235	A3/134 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13569	Trần Thị Liên		01/01/34	270146497	A3/327	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13570	Trần Thị Liên		03/24/34	272289725	A4/29 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13571	Trần Thị Liêng		01/01/37	270148495	A4/343 tổ 11 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13572	Trần Thị Mạnh		01/01/30	272437751	A1/151	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13573	Trần Thị Mùi		04/10/36	272455720	A1/194A kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13574	Trần Thị Thâm		01/01/38	270041588	A2/145A	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13575	Trần Thị Xảo		01/01/30	270146493	A3/234	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13576	Trần Thị Xê		01/01/37	270146987	A4/127 tổ 7 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13577	Trần Văn Anh	01/01/39		270125222	A2/37 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13578	Trần Văn Đức	01/01/36		270125972	A3/41, kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13579	Trần Văn Đức	01/01/36			A4/212C, tổ 9, Kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13580	Trần Văn Giát	01/01/27		270125243	A2/188	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13581	Trần Văn Hiền	01/01/39		270148524	A2/388 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13582	Trần Văn Lùng	04/18/39		270148002	A4/111 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13583	Trịnh Đình Huân	01/03/40		270372629	A2/60C kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13584	Trương Đức Tài	01/01/26		270124505	A1/14	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13585	Trương Thị An		01/01/36	270125643	A1/113, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	500.000	chết ngày 07/04/2020
13586	Trương Thị Hồng		11/11/36	270048437	A3/160B	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13587	Trương Thị Lệ		04/20/39	270124833	A1/177 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13588	Trương Thị Niệm		01/01/33	270146393	A3/362	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13589	Trương Thị Út		01/01/38	270374197	A4/290	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13590	Từ Thị Thọ		01/01/26	270146642	A3/316	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	500.000	chết ngày 04/04/2020
13591	Ung Thị Sinh		01/01/36	270148300	A4/384	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13592	Võ Thị Ánh Tuyết		01/01/39	270124658	A1/91 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13593	Võ Thị Đồng		01/01/25	270244303	A3/69 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13594	Võ Thị Hoa		01/01/39	270135563	A4/173 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13595	Võ Thị Mận		01/01/37	270125047	A2/57 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13596	Võ Thị Màng		11/20/35	270124579		NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13597	Võ Thị Nó		01/01/33	270124630	A1/78	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13598	Võ Thị Vị		01/01/35	270146801	A4/3 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13599	Võ Văn Sơn		01/01/31	270148848	A4/269	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13600	Võ Văn Tài		01/01/37	270125929	A3/235 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13601	Vương Sấm		01/01/37	270148983	A4/356	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13602	Bùi Thị Diệu		01/01/62	272544958	A4/58	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13603	Châu Văn Thành		01/01/78	271891505	A2/30	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13604	Đỗ Thị Hòa		01/01/68	272600542	A1/189 KP1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13605	Đỗ Văn Thanh		01/01/73	271191170	A2/133D kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13606	Hồ Quốc Thanh		01/01/65	270670251	A3/207A KP3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13607	Hồ Thị Bích Lan		01/01/63	272716401	A2/82 K2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13608	Hứa Văn Cẩn		01/01/63	270124535	A1/15	NKT đặc biệt nặng	600.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13609	Huỳnh Kim Hưng		01/01/66	271043785	26/21/10 kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13610	Huỳnh Thế Châu		01/01/82	271870227	A4/107B kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13611	Huỳnh Việt Thái		01/01/95	270972042	A4/133D	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13612	Lâm Phát Đạt		10/15/94	272750403	tổ 7 kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13613	Lâm Tuấn Sĩ		01/01/69		A1/416 kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13614	Lê Biên Cương		01/01/81	271481947	A4/68D KP4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13615	Lê Nguyễn Thanh Ly		01/01/86	272089834	A2/80 KP2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13616	Lê Thị Thu Vân		09/05/66	270670371	A3/256 kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13617	Ngô Thị Châu		01/01/62	270146330	A3/140 KP3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13618	Nguyễn Hồng Châu		01/01/82	271481710	A2/171B kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13619	233 Nguyễn Long Toàn	01/17/61		272470350	A4/298D kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13620	234 Nguyễn Minh Tiền	01/01/80		272409964	A4/120E	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13621	235 Nguyễn Ngọc Dung		01/01/60	270148818	A4/161 KP4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13622	236 Nguyễn Thành Luân	01/01/89		272298416	A1/181 KP3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13623	237 Nguyễn Thị Hồng Lan		06/19/82	271481711	A4/135 kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13624	238 Nguyễn Thị Liễu		08/10/65	272600003	A1/199A kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13625	239 Nguyễn Thị Mỹ An		01/01/99		A2/369	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13626	240 Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		01/01/79	271389257	A4/4A tổ 1 KP4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13627	241 Nguyễn Thị Phương		03/14/68	150983220	A1/142A	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13628	242 Nguyễn Trí Bền	01/01/66		270670145	A4/256E kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13629	243 Nguyễn Văn Tuấn	09/12/79			A4/125D kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13630	244 Phạm Hoàng Tấn	01/01/88		272095261	A2/113A KP2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13631	245 Phạm Thị Ngọc Hân		12/31/01		A4/127A kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13632	246 Phan Ngọc Phúc	01/01/74		271142857	A2/70	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13633	247 Phan Văn Hoàng		01/01/74	271104298	A4/82B KP4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13634	248 Tống Văn Đông	07/23/61		270146166	A3/133C	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13635	249 Trần Minh Tuấn	12/27/63		270124677	A1/96C kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13636	250 Trần Thị Ngọc Sương		01/01/60	272709802	A3/291 kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13637	251 Trần Thị Phúc		01/08/67	270750383	A2/187 kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13638	252 Trần Thị Thanh Đào		01/01/78	271891584	A4/251	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13639	253 Võ Thị Kim Phụng		01/01/69	272750285	A1/207 kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13640	254 Võ Trung Dũng	04/04/80		271461123	A4/267A	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13641	255 Châu Ngọc Đậu	01/01/38		270148077	A4/186	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13642	256 Đinh Thị Ngòi		01/01/42	270148717	A2/249 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13643	257 Dương Thị Chính		01/01/34	270148543	A4/410 nhóm 4 tổ 14	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13644	258 Hứa Thị Trang		01/01/46	272439660	A1/133	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13645	259 Lại Thị Kèo		01/01/33	360175355	A3/336	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13646	260 Lâm Nguyệt Viên		01/01/33	270146060	A1/228B	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13647	261 Lê Kim Thành	03/15/55		270124930	A1/171 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13648	262 Lê Thị Dung		01/01/50	270948397	A3/24 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13649	263 Lương Thị Chấn		01/01/40	270146276	A3/164	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13650	264 Lưu Thị Mới		01/01/33	270148220	A4/351 KP4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13651	Ngô Văn Quý	01/01/32		270046444	A4/349, kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	500.000	chết ngày 19/04/2020
13652	Nguyễn Ngọc Xuân	01/01/54		270146470	A1/232 KP1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13653	Nguyễn Thị Ba		01/01/39	270125594	A2/227 kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13654	Nguyễn Thị Chép		01/01/30	270124704	A1/201	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13655	Nguyễn Thị Hương		01/01/55	270142840	A2/132B kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13656	Nguyễn Thị Lý		01/01/39		A3/51 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13657	Nguyễn Thị Muối		01/01/37	270586943	A2/52F kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13658	Nguyễn Thị Núi		01/01/34		A4/40A	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13659	Nguyễn Thị Tâm		01/01/48	270124769	A1/229 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13660	Nguyễn Thị Tánh		01/01/36	270124431	A1/13C tổ 1 KP1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13661	Nguyễn Thị Tư		01/01/25	270146473	A3/343 KP3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13662	Nguyễn Thị Tuyết		01/01/58	270146882	A4/55 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13663	Nguyễn Văn Ba	01/01/29		270148312	A4/294 KP4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13664	Nguyễn Văn Mười	07/27/59		270750431	A2/195C kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13665	Nguyễn Văn Năm	01/01/45			A3/157B	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13666	Nguyễn Văn Tốt	08/20/50		270148898	A2/208A	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13667	Phạm Thị Lâm		01/01/34	270124602	A1/93 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13668	Phạm Thị Tùng		01/01/31		A4/366	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13669	Phạm Văn Nhỏ	06/10/55		270048218	A4/105 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13670	Phan Thị Tâm		01/01/35	270146321	A3/99 KP3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13671	Tổng Viết Gõ	01/01/54		270670436	A2/67	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13672	Trần Thị Lai		01/01/58	270124331	A2/62D KP2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13673	Trần Thị Sấm		01/01/38	270125919	A2/361 kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13674	Trần Văn Hùng	01/01/50		270124980	A1/111 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13675	Trần Văn Sáng	01/01/40		270148782	A4/251 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13676	Trình Thị Hai		01/01/39	270125130	A2/24	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13677	Trình Thị Xích		01/01/49		A4/47	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13678	Trịnh Văn Thanh	08/16/33		270148885	A4/96, tổ 6, kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13679	Võ Văn Cư	01/01/52		271104225	A3/182	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13680	Vũ Văn Sáu	01/01/56		270148503	A4/163 KP4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13681	Lâm Thanh Nhã Bình		11/19/04		A1/27 KP1	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13682	Lê Tuấn An	04/07/15			A4/64D kp4	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13683	Lương minh Quang	12/21/06			A3/129C	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13684	Nguyễn Hoàng Long	02/24/10			A3/299B kp3	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13685	Nguyễn Minh Nhật	04/16/08			244/36/33/1G kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13686	Nguyễn Ngọc Bảo Hân		10/02/11		A3/212C	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13687	Nguyễn Ngọc Lan Hương		01/01/05		A4/360	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13688	Nguyễn Tào Chí Khiêm	05/07/15			A4/139D	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13689	Nguyễn Thị Hồng Nhung		02/27/04		A4/42 KP4	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13690	Bùi Văn Tâm	01/01/75		270148058	139B KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13691	Đặng Hữu Phong	01/01/73		272470151	A4/135B KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13692	Đặng Thị Ngọc Oanh		01/01/73	271040722	A4/132 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13693	Đinh Công Minh	04/16/74		271142816	A3/363B kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13694	Đinh Thị Huyền		01/01/70	270970551	A4/109	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13695	Đinh Thị Oanh		03/25/74	271248949	A4/450 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13696	Dương Thị Bé Ngoan		02/28/02		A3/275 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13697	Dương Thị Hữu		01/01/75	270146718	A3/274	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13698	Hồ Minh Đức	08/10/68		270750477	A3/259 KP3	NKT nặng	450.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13699	Hồ Thị Thu Hồng		03/17/94		A4/351B K4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13700	Huỳnh Thị Khánh Dung		01/01/71	272437751	A1/151	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13701	Lâm Cường Quốc	03/22/68		270869437	A2/295, Kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13702	Lâm Tấn Minh	01/01/67		270750568	A1/229	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13703	Lê Hồng Phúc		01/01/81	270148204	A4/342	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13704	Lê Hữu Thọ	01/01/81		271389238	A1/30 áp 1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13705	Lê Nguyễn Thanh Linh		01/01/82	272184864	A2/80 KP2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13706	Lê Thành Dũng	07/24/64		270705669	43/37B, kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13707	Lê Thị Ngọc		01/01/78	311528593	tổ 14 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13708	Lê Thị Phụng		03/15/68	270710075	A4/372B	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13709	Lê Thiệp Khách	11/30/65		270670154	A3/245 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đội tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BHXH	Hỗ trợ Covid-19	
13710	Lê Văn Lang	01/01/73		271040779	A/190 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13711	Lê Vĩnh Phước	01/01/82		272726403	A2/11	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13712	Ngô Tấn Phát	04/17/60		270125613	2/166 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13713	Ngô Văn Nam	10/03/95		272439840	A2/269 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13714	Nguyễn Anh Khoa	12/02/00			A4/350 KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13715	Nguyễn Đức Tài	03/20/87		271767705	A2/355	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13716	Nguyễn Hòa Hiệp		01/01/75		A3/159 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13717	Nguyễn Hữu Đức	05/23/97			A4/235A KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13718	Nguyễn Minh Thọ	01/01/86		272480905	A1/428A KP1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13719	Nguyễn Nhật Tân	08/08/84			A3/200A	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13720	Nguyễn Quốc Việt	01/01/68			A2/335 KP2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13721	Nguyễn Tấn Phát	08/02/66		270750640	A4/86	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13722	Nguyễn Tấn Phước Sang	09/21/77			A3/159 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13723	Nguyễn Thanh Nhân	12/05/96		272498988	A3/197D	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13724	Nguyễn Thanh Sơn	08/10/87			154/4/1 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13725	Nguyễn Thị Ngọc Nga		01/01/86	271841376	A4/374B	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13726	Nguyễn Thị Thanh Diệp		05/04/70		kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13727	Nguyễn Văn Hoàng	01/01/60		270148525	A4/366	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13728	Phạm Lê Tường Vân		01/01/84	271671928	A3/37D KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13729	Phạm Thị Liên		01/01/71	271040683	A3/308	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13730	Phan Phong Vân	10/11/71		270970553	A3/306 kp3	NKT nặng	450.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13731	Phan Thị Thanh Tuyết		03/28/99		A2/205 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13732	Tăng Thị Hương		01/01/71	271940949	A1/45 KP1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13733	Tổng Anh Thư		01/01/89	272139893	A1/67D	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13734	Trần Nguyễn Anh Duy	11/13/88		271885279	A4/272 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13735	Trần Phi Cao	08/06/86		272419683	A3/41 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13736	Trần Thanh Hiếu	01/01/97		272566630	A1/136A KP1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13737	Trần Thị Nữ		01/01/62	270869393	A3/178 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13738	Trần Văn Bao	04/01/67		270705556	A1/142A	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13739	Trần Văn Đạt	12/28/02			A3/346 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13740	Trần Văn Hòa	01/01/70		271891600	A3/124 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13741	Võ Thị Hồng		06/11/65	270670265	A1/146A kp1	NKT nặng	450.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13742	Võ Thị Hương		09/19/70	271104164	A4/185 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13743	Đào Thị Tấn		01/01/51	272499040	A2/27K kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13744	Đỗ Thị Ngà		01/01/51	270148432	A4/229B	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13745	Hứa Hồng Hóa		01/01/59	270125945	A2/297 KP2	NKT nặng là NCT	600.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13746	Huỳnh Kim Lang	01/01/49		270148439	A4/85 tổ 7 KP4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13747	Lê Hoàng Lộc	01/07/57		270125598	A2/80	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13748	Lê Hồng Vân	02/11/56		270146046	A3/37A	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13749	Lê Ngọc Ánh		01/01/56	270148370	A4/315 KP4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13750	Lê Văn Tài	01/01/39		270124418	A1/56 kp1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13751	Nguyễn Hữu Phụng	01/01/52			K4/217A D KP4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13752	Nguyễn Hữu Sang	01/01/56		271104333	A4/278 KP4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13753	Nguyễn Thị Lộ		01/01/54	270148799	A4/254	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13754	Nguyễn Thị Sạn		01/01/42		A4/431 kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13755	Nguyễn Tuấn Hoàng	01/01/59		270125632	A2/228 kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13756	Nguyễn Văn Bo	01/01/55		272577920	A2/12C kp2	NKT nặng là NCT	600.000	500.000	chết ngày 27/04/20220
13757	Nguyễn Văn Tý	02/10/56			A3/291, kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13758	Trần Thị Mỹ Lệ		07/13/56	270041719	A2/145A kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13759	Vị Văn Dĩa		01/01/49	270148759	A1/428 kp1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13760	Võ Hoàng Cường	01/01/57		270157201	183/19/5E/1 kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13761	Lăng Bảo Nam	03/14/09			A2/116A	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
13762	Nguyễn Hoàng Phi	12/07/13			A1/124A kp1	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
13763	Nguyễn Hoàng Phúc	01/01/04			A4/204E	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
13764	Nguyễn Vũ Tùng	10/03/08			A3/324E, KP3	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
13765	Phạm Thị Khôi An		01/29/10		A1/129 kp1	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
13766	Trần Thị Phương Trinh		01/05/05		409/6 kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
13767	Phạm Ngọc Bích		03/07/00	272781290	A1/196B kp1	Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13768	Hoàng Khang	09/07/05			K4/217 kp4	Trẻ em từ 4 tuổi đến dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	450.000	1.500.000	
XXVII. PHƯỜNG THANH BÌNH									
13769	Bành Yến		03/02/33	270721700	58 Lê Thánh Tôn Kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13770	Bi Thị Long Năng		09/04/36	270016218	68/10/1E Hưng D Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13771	Bồ Thị Sang		01/01/32	271436293	13/2 Kp1, Nguyễn Văn Trị	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13772	Bùi Thị Hương		01/27/40	270059768	08 Quang Trung kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13773	Châu Thị Tuyết		01/01/34	270060232	số 6 Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13774	Đặng Thị Lại		01/01/37	270064079	42 Lữ Mạnh tổ 18 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13775	Đào Thị Như		01/01/33	270060895	86/42 kp2, Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13776	Đào Thoại Liêng		07/04/39	020817344	6 Nguyễn Thị Giang kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13777	Dương Thị AGNES		01/01/37	270060623	64/24 Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13778	Dương Ung Minh	01/01/30		272178656	74/10, kp 2 Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13779	Hà Xuân Hương		12/15/37	270061315	20 Lữ Mạnh kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13780	Hồ Chí Hào	01/01/31		270641959	13/1 Lữ Mạnh, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13781	Hồ Thị Diệu		01/01/20	130015559	56 Lương Văn Thượng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13782	Hồng Thị Mau		01/01/39	270694231	72 Hưng Đạo Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13783	15 Hồng Thị Vĩnh		05/16/37	270721775	128/2, Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13784	16 Hứa Thị Mèo		01/01/31	270057899	59 đường 30-4, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13785	17 Huỳnh Hiệp	10/15/33		270069017	107 đường 30/4, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13786	18 Huỳnh Thị Bông		01/01/35	270060345	118 Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13787	19 Huỳnh Thị Hương		01/01/38	270860792	120 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13788	20 Huỳnh Thị Nở		01/01/35	272139742	13B Lê Thánh Tôn kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13789	21 Huỳnh Thị Tư		01/01/39	271408029	110/12 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13790	22 Khưu Năm		01/01/32	272239371	107 đường 30/4, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13791	23 La Thị Nganh		01/01/29	270060432	48/4 Phan Đình Phùng, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13792	24 Lạc Tú Anh		09/02/38	270721728	12A Phan Chu Trình kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13793	25 Lâm Bình	04/03/28		270060233	6 Kp2 Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13794	26 Lâm Thị Bé		01/01/36	270017758	1 Nguyễn Thị Hiền	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.000.000	Chết TS/2020
13795	27 Lâm Thị Nghi		01/01/37	270060734	86/3 Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13796	28 Lâm Thị VT		01/01/16	270059076	13/3 Nguyễn Văn Trị, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13797	29 Lâm Văn Cáo	01/01/27		270061188	47/3/25, Lữ Mạnh, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13798	30 Lê Hữu Quới	04/20/36		270068029	88/1 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đổi tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13799	Lê Kim Vàng	12/02/36		270069689	42 Nguyễn Thị Hiền kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13800	Lê Thanh Đức	10/24/37		270061291	53/30/15 - 30/4 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13801	Lê Thị Kim Hồng		01/01/40	270060616	74/2/8 Phan Đ Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13802	Lê Thị Mộng Tâm		01/01/40	270057844	50 Lê Thành Tôn kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13803	Lê Thị Nghiệp		01/01/30	270057767	17 Nguyễn Hiền Vương, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13804	Lê Thị Thoi		01/01/33	270061144	53/16/17 Kp3, đường 30/4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13805	Lê Thị Tú		01/01/39	271885481	33 Nguyễn Trãi kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13806	Lê Thị Xuân		01/01/33	270061344	53/30/15 Kp3, đường 30-4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13807	Lê Văn Biếu	01/01/34		270061349	47/2 kp3 Lữ Mạnh	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13808	Lê Văn Duy	01/12/33		270465841	86/4A kp2 Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13809	Lương Mạnh	01/01/31		270642424	92 Phan Đình Phùng, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13810	Lương Thị Chín		01/01/39	160960571	68/2 Hưng Đ Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13811	Lưu Mỹ Diệp		01/01/40	272119214	B3tầng4 chung cư T Bình kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13812	Luyện Tiêu Quân	01/01/31		270793717	40 Võ Tánh kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13813	Lý Thị Thắng		01/01/37	270057973	40 Hưng Đạo Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13814	Mai Thị Kiệp		01/01/34	270060218	42 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13815	Mai Thị Kim Loan		12/05/39	270364870	53/30/8 - 30/4 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13816	48 Mai Thị Thanh		10/27/36	270059879	29 Lê Thánh Tôn kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13817	49 Ngô Thị Nhịn		01/01/39	270029223	27 Võ Tánh kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13818	50 Ngụy Kim Liên		04/04/35	270014356	20 Lý Thường Kiệt kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13819	51 Nguyễn Đức Lễ	01/01/32		271116684	74/28 Phan Đình Phùng, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13820	52 Nguyễn Hữu Danh	04/05/39		270022118	28/1 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13821	53 Nguyễn Kim Chon		03/16/38	270014137	56/2 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13822	54 Nguyễn Thị Ba		05/28/39	270057723	61 Nguyễn Hiền Vương kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13823	55 Nguyễn Thị Bảy		12/04/39	270060269	28/2 Phan D Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13824	56 Nguyễn Thị Dạm		01/01/35	270060462	56/1A Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13825	57 Nguyễn Thị Hối		01/01/30	270061050	37- 30/4-kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13826	58 Nguyễn Thị Hồng Hoa		01/01/40	270060821	90/4 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13827	59 Nguyễn Thị Kim Ngân		10/01/36	270015452	25 Lữ Mạnh kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13828	60 Nguyễn Thị Lào		04/15/39	270141738	46 Lữ Mạnh kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13829	61 Nguyễn Thị Liên		01/01/37	270060544	255/25 Phan Đ Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13830	62 Nguyễn Thị Mai Hương		01/01/40	272009443	13/21 Lữ Mạnh kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13831	63 Nguyễn Thị Minh Danh		03/16/36	270061117	53/10, 30-4 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13832	64 Nguyễn Thị Nga		10/27/38	270057768	48B Võ Tánh kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13833	65 Nguyễn Thị Ngọc Trương		08/16/37	270061403	64 Hưng Đạo Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13834	66 Nguyễn Thị Nhỏ		01/01/30	270068109	10/12, Quang Trung kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13835	Nguyễn Thị Tâm		01/01/37	270061392	60/26 Hưng Đạo Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13836	Nguyễn Thị Thanh Yến		01/01/27	270061014	41/1 đường 30/4, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13837	Nguyễn Thị Thê		01/01/37	270079528	28/9 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13838	Nguyễn Thị Thom		01/01/37	270060568	56/16 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13839	Nguyễn Thị Thuận		04/30/36	270060277	11/6 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13840	Nguyễn Thị Tiểu		01/01/32	270930463	41/15A đường 30/4, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13841	Nguyễn Thị Tuyết		01/01/35	270368110	52 kp3 Lữ Mạnh Hiên	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13842	Nguyễn Thị Ty		01/01/34	272036397	14, kp1 Nguyễn Hiên Vương	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13843	Nguyễn Thuận Hữu		01/01/29	270060485	48/11, Phan Đình Phùng, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13844	Nguyễn Văn Ba	01/01/29		270857635	14 Nguyễn Thị Giang, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13845	Nguyễn Văn Giao	08/28/39		270039351	13/5 Quang Trung kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13846	Nguyễn Văn Thọ	11/07/34		270057770	7 Nguyễn Thị Hiên	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13847	Nguyễn Văn Tư	12/16/34		270079527	28/9 Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13848	Phạm Công Bằng	01/01/31		270057826	28 Võ Tánh kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13849	Phạm Thị Ai		05/24/33	270060386	28/12 KP2, Phan Đình Phùng	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13850	Phạm Văn An	01/01/33		270060344	28/8 Phan Đình Phùng, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13851	Phan Thị Bân		01/01/32	270047903	11/4 đường 30/4, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13852	84 Phan Tiên Vạng	10/20/35		270096388	119(số cũ 28) Phan Chu Trinh, Kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13853	85 Quách Huệ Chương	11/12/34		270612554	16 kp2 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13854	86 Tăng Kim Lang		01/01/36	270057633	27/7 - CMT8 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13855	87 Tăng Thị Hữu		01/01/37	270642003	18 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13856	88 Tăng Thị Thái		01/04/34	270059919	23 Lê Thánh Tôn kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13857	89 Trần Cầu	05/21/38		270641693	36 Võ Tánh kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13858	90 Trần Liên	10/11/35		270059849	8 Quang Trung kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13859	91 Trần Mộc Đông	01/01/37		270689991	74 Lê Thánh Tôn kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13860	92 Trần Muối		04/15/40	270641692	36 Võ Tánh kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13861	93 Trần Ngọc Phước	01/01/30		270047999	47 đường 30/4- kp 3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13862	94 Trần Thị Cẩm		01/01/23	270059791	17 Quang Trung,kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13863	95 Trần Thị Khuyển		01/01/27	270483607	33A Lữ Mạnh, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13864	96 Trần Thị Loan		01/01/35	270689992	74 Lê Thánh Tôn kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13865	97 Trần Thị Mẫn		12/24/37	270019483	58/1 Hưng Đạo Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13866	98 Trần Thị Năm		03/08/37	270060460	48/18 Phan Đ Phùng KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13867	99 Trần Thị Tròn		01/01/35	270060580	64/5 Phan Đình Phùng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13868	100 Trần Thị Tuyết		01/01/28	270892122	53/30/1-30/4, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú	
		Nam	Nữ				Trợ cấp BHXH	Hỗ trợ Covid-19		
13869	101	Trần Tô Tư	01/01/35		270641978	52 Hưng Đạo Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13870	102	Trần Văn Châu	01/01/29		272119213	B3 tầng 4, chung cư Thanh Bình	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13871	103	Trần Văn Đề	09/03/39		270067011	126 Phan Đ Phụng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13872	104	Trần Văn Lộc	10/31/33		270014290	25 Lữ Mạnh-kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13873	105	Trần Văn Trung	01/01/40		270891667	250/27D 30/4 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13874	106	Võ Hoa Lệ	01/01/32		270141660	15 Kp1, Quang Trung	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13875	107	Võ Thị Bạch	11/06/36		270014229	92 Phan Đình Phụng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13876	108	Võ Thị Loan	02/07/38		270008168	31 Nguyễn Thị Hiền kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13877	109	Võ Văn Tuấn	01/01/30		270641994	60/20, Phan Đình Phụng, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13878	110	Vũ Thị Găng	01/31/37		270061350	90/4B Hưng Đạo Vương kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13879	111	Vũ Văn Bá	12/08/38		270016279	47/6 Lữ Mạnh kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13880	112	Vương Thị Lện	01/01/34		270060350	28/8, Phan Đình Phụng kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13881	113	Hồ Thị Bạch Liên	10/29/63		271999251	128/18, Phan Đình Phụng, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13882	114	Lê Thị Mỹ Hạnh	10/10/81		271422822	110/13/6 Phan Đình Phụng, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13883	115	Mai Kim Châu	01/01/85		272437663	18 Nguyễn Thị Giang kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13884	116	Nguyễn La Ly Na	06/26/81		271777983	64/14B Phan Đình Phụng, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13885	Trần Thị Ánh Mai		01/01/81	271422760	55/11, Lữ Mạnh, kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13886	Trương Thị Phương Vân		12/05/68	271252166	60/42 KP3, Hưng Đạo Vương	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13887	Phạm Minh Thọ	02/09/99		272680261	35/9B Lương Văn Thượng kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13888	Lê Thị Liên Phụng		01/01/64		17 Lương Văn Thượng kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13889	Ngô Thị Ngọc Lan		01/01/72		11/8-30/4, kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13890	Nguyễn Ngô Thùy Trang		10/18/02		56/18 Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13891	Nguyễn Thị Kim Phụng		01/01/76		104 Phan Đình Phùng, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13892	Cao Anh Chương	01/01/76			19 Nguyễn Hiền Vương	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13893	Hà Vĩ Hào	01/01/03			86/58, Phan Đình Phùng, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13894	Phạm Tấn Phát	01/01/92			110/22 Phan Đình Phùng, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13895	Phạm Thanh Kính	01/01/99			53/11 đường 30/4, kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13896	Trần Bình Đường	04/04/90			6 Nguyễn Thị Giang, kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13897	Đào Thị Huỳnh Mai		11/01/42	270061254	13/1 Nguyễn Văn Trị kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13898	Đào Thị Phương Mai		06/17/55	271936717	74/5 Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13899	Đỗ Văn Trí	01/01/57		270060529	56/35 Phan Đình Phùng, kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13900	Hồ Thị Thu Nguyệt		01/01/57	270060496	48/11 Kp2, Phan Đình Phùng	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/chê căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13901	Hồng Thị Kính		01/01/30	270641936	13/3 Lũ Mảnh , kp 3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13902	Huỳnh Tú Ngọc	01/01/49		270860807	64/24/6 Phan Đ Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13903	Khưu Minh Chi	01/01/59		270376208	86/18 Phan Đình Phùng, kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13904	Lê Thị Hương		01/01/52	271267828	86/4A, Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13905	Nguyễn Thị Châu		01/01/31	270371105	86/58 Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13906	Nguyễn Thị Đào		01/01/49	270642001	74/6B Phan Đ Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13907	Nguyễn Thị Hiệp		06/28/46	270059884	13/5 Quang Trung kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13908	Nguyễn Thị Hương		01/01/29	271116503	74/26, Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13909	Nguyễn Thị Lệ		01/01/33	270060866	110/7 Kp2, Phan đình Phùng	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13910	Nguyễn Thị Nguyệt		01/01/32	270060522	64/1/18 Phan Đình Phùng, kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13911	Nguyễn Thị Thôi		01/01/37	270061282	55/7 Lương Văn Thượng kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13912	Nguyễn Thị Tuyền		01/01/33	270061389	53/30/12 Kp3, đường 30/4-kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13913	Nguyễn Thị Xê		01/01/30	270061243	13/15, Lũ Mảnh, kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13914	Nguyễn Văn Thành	01/01/34		270634248	74/2/18 Phan Đình Phùng	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13915	Phạm Thị Phương		01/25/50	270060583	64/17 Phan Đình Phùng, kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13916	Phạm Văn Hai	06/17/42		270060607	74/12 Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13917	Tạ Trung	12/01/58		270641945	13/36 Lữ Mạnh kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13918	Tăng Muối		01/01/51	270641918	14/22 Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13919	Tăng Xuân Lương	03/04/55		270642080	53/27 đường 30/4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13920	Thái Thị Thương		01/01/44	270067815	10C Phan Chu Trình kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.000.000	Chết TS/2020
13921	Trần Ngọc Tuyết		01/01/53	270060290	14/4 Phan Đình Phùng KP2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13922	Trần Thị Mỹ		01/31/37	270084353	90/4B Hưng Đạo Vương kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13923	Trần Thị Rồi		01/01/34	270060801	86/31 Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13924	Trần Văn Tư	01/01/47		270034811	66 Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13925	Trương Thị Sen		03/01/36	020828384	32 Lữ Mạnh kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13926	Trương Thị Tho		10/16/44	270061259	47/1 Lữ Mạnh kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
13927	Phan Ngọc Trân		01/01/09		86/37 Phan Đình Phùng, kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13928	Trần Ngọc Anh Thư		07/13/06		38 Lê Thánh Tôn kp1	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13929	Trần Cơ Phú	07/09/07			88 Phan Đình Phùng kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13930	Nguyễn Hồng Minh Trung	01/01/06			42/7 Phan Đình Phùng, kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13931	Nguyễn Quốc Anh	11/06/09			47/5C Lữ Mạnh kp3	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
13932	Nguyễn Văn Long	01/01/70			94, Hưng Đạo Vương, kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
13933	Trương Ngọc Minh Trân		01/01/82		36 Hưng Đạo Vương, kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13934	Bùi Thị Thúy Hằng		01/27/77	271252334	90 Lê Thánh Tôn, kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13935	Đặng Thị Thanh Xuân		01/01/79	271303460	74/29 Phan Đình Phùng kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13936	Hồ Đạo Mạnh	01/01/66		270858161	28, Nguyễn Văn Trị, kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13937	Huỳnh Ngọc Lợi	01/01/73		270641881	14/22 Phan Đình Phùng, kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13938	Huỳnh Ngọc Thuận	05/07/68		271145457	60/18 Hưng D Vương kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13939	Mai Kim Huệ		01/01/72	274112619	74 Hưng D Vương kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13940	Nguyễn Hoàng Việt	01/01/67		270694432	28/9 Phan Đình Phùng, kp2	NKT nặng	450.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13941	Nguyễn Minh Hải	03/05/62		270060841	90/4 Phan Đình Phùng kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13942	Nguyễn Quang Tâm	01/01/70		270892190	56/19 Phan Đình Phùng, kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13943	Nguyễn Thanh Hoa		01/01/66	270205516	39 Lê Thánh Tôn, kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13944	Nguyễn Thị Phương		01/01/67	270772285	64/1/16 Phan D Phùng kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13945	Nguyễn Thị Thanh Mai		01/01/76	271252128	24 Võ Tánh, kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13946	Phan Ngọc Sóng Triều	03/22/68		270858327	34 Nguyễn Trãi kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13947	Phan Thị Ngọc Nga		01/01/69	270948883	35/12 KP3, Lữ Mành	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13948	Phan Tiến Tôn	01/01/68		271891441	88 Lê Thánh Tôn, kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13949	Phú Thị Mỹ Phương		01/01/62	270858184	56/2 Phan Đình Phùng, kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13950	Tô Tấn Bửu	01/22/63		270061106	33 Lương Văn Thượng kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú		
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19			
13951	183	Trương Quang Thành		01/01/75		271891380	60/42 KP3, Hưng đạo Vương	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13952	184	Trương Thị Bạch Tuyết			05/06/60	272036468	128/30 kp2 Phan Đình Phùng	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13953	185	Trương Thiên Đức		01/01/74		272463916	110/11, Phan Đình Phùng, kp2	NKT nặng	450.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13954	186	Nguyễn Văn Hòa		01/01/62			55/13 Lữ Mạnh, kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
13955	187	Đặng Văn Thành		12/08/53		270061155	53/16/11 - 30/4 kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13956	188	Lê Anh Tài		08/30/55		270860762	217/5/1B Phan Đ Phùng kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13957	189	Lê Kim Phụng			12/17/57	270653582	86/58 Phan Đ Phùng kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13958	190	Nguyễn Bạch Mai			01/01/52	270061216	35/16, Lữ Mạnh, kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13959	191	Nguyễn Thị Cẩm			01/01/58	270061558	37 Lữ Mạnh, kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13960	192	Nguyễn Thị Tham			12/25/48	270060618	74/2/6 Phan Đình Phùng kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13961	193	Nguyễn Văn Khá		07/07/55		270114940	74/2/10 Phan Đình Phùng kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13962	194	Nguyễn Văn Tư		01/01/53		270047943	53/45 đường 30/4, kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13963	195	Trần Chánh Xuân		03/24/59		270059808	08 Quang Trung kp1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13964	196	Trần Phú Quới		01/01/43		272764592	53/28, Đường 30/4 kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13965	197	Trần Thị Mai			06/10/59	270061484	53/6 đường 30/4 kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BHXH	Hỗ trợ Covid-19	
13966	Trần Văn Long	01/01/48		270039449	55/11, Lữ Mạnh, kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13967	Trịnh Văn Thanh	01/20/60		271971268	29/1A Nguyễn Thị Hiền kp1	NKT nặng là NCT	600.000	600.000	Đã nhận 900.000 vé số
13968	Tổng Kiến Lệ		01/01/58		11 KP1, Nguyễn Thị Hiền	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13969	Trần Quốc Cường	01/01/60			16 Nguyễn Hiền Vương, kp1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
13970	Nguyễn Thanh Phương		02/26/00	272854503	53/30/23 -30/4 kp3	Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	450.000	1.500.000	
XXVIII. PHÒNG THÔNG NHẤT									
13971	Nguyễn Thanh Sơn	12/13/50		272582831	11/9 kp3	NCT có đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 tuổi đến 80 tuổi	450.000	1.500.000	
13972	Bành Thị Phụng		07/12/37	270688033	26/20 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13973	Bùi Hữu Sáng	05/02/38		270044417	380/16 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13974	Bùi Thị Loan		01/01/31		250/26 KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13975	Bùi Thị Miên		01/01/38		7/18B kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13976	Bùi Thị Sâm		08/20/37	270102625	314/20 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13977	Bùi Thị Trượng		01/01/37	270859518	70/2 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13978	Bùi Văn Dung	06/12/33		270117320	98 Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13979	Bùi Văn Hội	05/28/37		270093549	2/26, KP6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13980	Bùi Văn Quả	02/05/38		270059118	423/3 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13981	Bùi Văn Trung	07/12/38		270124066	42/10 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13982	Châu Thị Châu		01/01/34	270102277	48/31.kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13983	Cù Thị Ở		01/01/34	350861664	P201, KP7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13984	Đặng Thị Ba		01/01/38	270117989	78/3 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13985	Đặng Thị Hồng		01/01/40		89/3 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13986	Đặng Thị Hương		01/01/31	270090117	4/9, Kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13987	Đặng Thị Khó		01/01/26	171039718	250/192, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13988	Đặng Văn Cự	01/01/21		272040939	135 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13989	Đào Kim Bằng	01/01/34		270710057	31/2. kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
13990	Đào Thị Bốn		01/01/35	270117728	1/7 tổ 6 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13991	Đào Thị Hà Sương		01/01/37	270059441	9/3 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13992	Đào Thị Năm		01/01/37	270117484	1615/3 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13993	Đào Thị Năm		01/01/34	270093845	23/3 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13994	Đinh Thị Hoa		01/23/37	270093555	12 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13995	Đinh Thị Nhung		01/01/35	160317589	10/2 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13996	Đỗ Thị Đỗ		01/01/40	270093167	6/1 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13997	Đỗ Thị Ngót		01/01/31	270092258	6/21, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	500.000	Chết T4/2020
13998	Đỗ Thị Xem		02/24/36	270117270	53/2, tổ 10, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
13999	Đỗ Văn Chín	01/01/40		270031291	kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14000	Đỗ Văn Khuê	11/30/37		270102425	238/5 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14001	Đoàn Thị Chiên		01/01/32	270102665	314/22 Kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14002	Đoàn Thị Thặng		01/01/35	271999688	49/5 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14003	Dương Thanh Phụ	03/05/38		270093736	14/6 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14004	Dương Thị Lý		01/01/38	271003235	52/2 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14005	Dương Văn Ngọc	01/01/30		270102056	49/11 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14006	Hà Kiêm		01/01/27	270117823	171/4, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14007	Hồ Thị Bê		01/01/26	270222944	204, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14008	Hồ Thị Gương		10/21/39	270032220	45 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14009	Hồ Thị Hải		01/31/31	270117118	20/1 KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14010	Hồ Thị Nôn		01/01/35		4/23 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14011	Hồ Thị Quá		01/01/32	270022328	267 Kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14012	Hồ Thị Sáu		01/01/31	270102552	380/40, KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14013	Hoàn Văn Sáng	01/01/38		270039995	8B1 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14014	Hoàng Thị Hương		08/02/38	270046069	12/1 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14015	Hoàng Văn Mẹo	01/01/39		270102675	314A kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14016	Huỳnh Anh Nguyệt		02/03/40		7A kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14017	Huỳnh Ngọc Hoa		11/02/37	270092226	6/19 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14018	Huỳnh Thị Cao		01/01/38	270124368	34/1 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14019	Huỳnh Thị Cường		01/01/33		3/2 Kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14020	Huỳnh Thị Hai		01/01/33	270117526	204 Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14021	Huỳnh Thị Nghĩa		01/01/38	270102685	380/41 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14022	Huỳnh Thị Tám		01/01/40		157B kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BHXH	Hỗ trợ Covid-19	
14023	Huỳnh Văn Hàng	07/10/36		270127042	28/1 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14024	Huỳnh Văn Lành	09/02/39		270093648	103/5 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14025	Huỳnh Văn Nghiêm	04/20/37		270124187	27/5 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14026	Huỳnh Văn Thới	01/01/29		270092190	6/31 KP5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14027	Lại Thị Thắm		01/01/37		260D/2 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14028	Lâm Tấn Hiền	05/23/38		270092310	4/36 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14029	Lâm Thị Hiệu		01/01/38	270102188	29/7 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14030	Lăng Thị Thương		01/01/36	270124132	4/3, kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14031	Lê Cẩm Hồng		04/17/39	270092690	11/26 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14032	Lê Thị Bằng		01/01/32	272500226	7/2 Kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14033	Lê Thị Cây		01/01/40	272112083	74/3 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14034	Lê Thị Đắc		12/20/35	270033044	10 kpp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14035	Lê Thị Danh		01/03/39	270092376	8/26 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14036	Lê Thị Để		03/20/37	270117183	245 tổ 12 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14037	Lê Thị Diệu		01/01/29		84/12, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14038	Lê Thị Đó		05/02/39	270602073	129 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14039	Lê Thị Hồ		08/15/35		1/6 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14040	Lê Thị Hương		01/01/32	270127077	102 Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14041	Lê Thị Lành		01/01/39	270092408	8/14 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	500.000	Chết T4/2020
14042	Lê Thị Mỹ		01/01/33		2/11 KP4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14043	Lê Thị Năm		01/01/36	270092751	441, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14044	Lê Thị Ngọt		01/01/38	270093054	41/4 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14045	Lê Thị Nguyễn		01/01/40	270093400	26/26 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14046	Lê Thị Nhân		08/01/37	210723326	314/53A kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14047	Lê Thị Nhan		06/03/34		7/11B kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14048	Lê Thị Quân		01/01/31	270124054	73, kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14049	Lê Thị Quì		01/01/36		N140, kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14050	Lê Thị Thanh		01/01/26	270387863	4/12, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14051	Lê Thị Thi		01/01/34	270093072	305, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14052	Lê Thị Thường		03/10/39	270010095	51 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14053	Lê Thị Tiết		01/01/22	272330563	54/2 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14054	Lê Thị Triết		12/31/36		185 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14055	Lê Thị Tư		01/01/29		60B, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14056	Lê Thị Ty		01/01/39	270012490	42/2 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14057	Lê Thị Xuyên		01/01/35		6/32 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14058	Lê Văn Lành	01/01/36		270059347	9/5, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14059	Lê Văn Luông	01/01/32		270092240	6/14 KP5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14060	Lê Văn Mưa	04/14/33			27/2 KP7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14061	Lê Văn Ron	01/01/24		270117705	328/9 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14062	Lê Văn Thông	01/01/35		270117011	11/4 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14063	Liêu Ngọc Lan		01/01/40	270117334	452/12 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14064	Lữ Ngọc Diệp		01/01/39	270093155	149 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14065	Lương Thị Châu		01/01/37	270093081	197 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14066	Lương Thị Tồn		05/05/37	270102812	254/5, KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14067	Lương Văn Bảy	08/01/35		270093180	35/61 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14068	Lưu Thị Ba		01/01/38	270097949	P129 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14069	Lưu Thị Chức		01/26/39	270093578	7 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14070	Lưu Thị Nhon		01/01/35	270117089	155 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14071	Lý Thị Phích		03/04/39	270229073	56 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14072	Mai Lộc	11/11/36		270124262	12 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14073	Mai Thị	01/01/25		270562389	LA 2/8 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14074	Mai Thị Nghiễm		01/17/38	270015981	7/22 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14075	Mai Thị Nở		12/21/38	270092566	10/17 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14076	Mai Thị Sang		01/01/32	270117694	3 tổ 7 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14077	Mai Thị Tư		01/01/31	270124157	P114 KP7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14078	Mai Văn Có	08/02/37		270214052	40/1 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14079	Ngô Thị Hương		07/31/39	270092689	11/27 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14080	Ngô Văn Đa	01/01/32		270012237	70/15A KP1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14081	Nguyễn Đình Tài	10/10/33		270093280	371 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14082	Nguyễn Đức Thiện	02/07/37		270117277	104 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14083	Nguyễn Hữu Cầu	01/01/40		270102560	380 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14084	Nguyễn Kim Anh		01/01/38	270093152	313 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14085	Nguyễn Kim Hoa		01/01/38	270092175	4/2 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14086	Nguyễn Minh tân	05/18/31		272239686	F125, kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14087	Nguyễn Ngọc Sương		01/01/37	270067554	334/5/7 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14088	Nguyễn Ngọc Viên	05/01/36		270672990	119 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14089	Nguyễn Như Chung	06/07/35		270102782	250/44 Kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14090	Nguyễn Thành Báu	12/19/38		270150515	19/8 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14091	Nguyễn Thanh Huyện	01/01/32		270012660	26/4 Kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14092	Nguyễn Thị Ân		01/01/39	270124177	105 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14093	Nguyễn Thị Anh		01/01/30	270092561	10/23 KP5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14094	Nguyễn Thị Anh		06/12/33		4/13 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14095	Nguyễn Thị Bé		03/15/34	270059153	70/15 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14096	Nguyễn Thị Bé		01/01/34	272036145	260/2.kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14097	Nguyễn Thị Bé		01/01/36	270092035	1/1, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14098	Nguyễn Thị Bé		01/01/38	260077903	2/28 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14099	Nguyễn Thị Bông		04/02/38	270094175	A1/4 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14100	Nguyễn Thị Cẩm		01/01/40	270154580	5/14 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14101	Nguyễn Thị Cẩm		01/01/24	270117818	56 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14102	Nguyễn Thị Chân		01/01/39	270059322	D3/4 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14103	Nguyễn Thị Chích		01/01/34	270093891	31/2. kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14104	Nguyễn Thị Chin		01/01/39	270102271	48/5 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14105	Nguyễn Thị Chơ		05/10/38	270124351	12 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14106	Nguyễn Thị Chưa		01/01/32		99 Kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14107	Nguyễn Thị Chương		01/01/28	270771156	26A, kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14108	Nguyễn Thị Chuyên		01/01/36	270092264	6/14, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14109	Nguyễn Thị Cơ		01/01/35	270674763	380B/37 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14110	Nguyễn Thị Đồ		01/01/36	272229185	250/44 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14111	Nguyễn Thị Dới		01/01/37	270117327	211 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14112	Nguyễn Thị Dương		01/01/35	270093509	2/34 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14113	Nguyễn Thị Đường		01/01/33	272139866	45A, iỏ 3 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14114	Nguyễn Thị Gắm		06/19/37	270092765	483 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14115	Nguyễn Thị Ha		01/01/37		F15 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14116	Nguyễn Thị Hai		01/01/36	270059602	2/14, kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14117	Nguyễn Thị Hải		03/12/35	270094049	79 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14118	Nguyễn Thị Hoa		09/06/39	270012244	17 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14119	Nguyễn Thị Hoanh		01/01/32	270103173	254/9A KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14120	Nguyễn Thị Hồng		01/01/37	270092589	11/9 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14121	Nguyễn Thị Huệ		06/16/39	272019481	5/30A kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14122	Nguyễn Thị Hương		01/01/36	270093294	C5/2 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14123	Nguyễn Thị Hương		01/01/28	270092233	6/13, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14124	Nguyễn Thị Huỳnh Mai		07/24/33	270691152	140 Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14125	Nguyễn Thị Khiết		01/01/32	270086539	111/555 Kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14126	Nguyễn Thị Khoe		01/01/33	270092754	491/23 Kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14127	Nguyễn Thị Khỏe		01/01/39	270102361	90/12 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14128	Nguyễn Thị Kiệm		01/01/30	272623963	84, kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14129	Nguyễn Thị Kim Chi		05/05/39	270092575	10/6 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14130	Nguyễn Thị Lai		01/01/25	270093897	6/1 KP7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14131	Nguyễn Thị Lan		01/01/38	270124320	7/3 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14132	Nguyễn Thị Lân		01/01/36	270102756	254/3 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14133	Nguyễn Thị Lang		01/01/38	270092357	7/2 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14134	Nguyễn Thị Lang		01/01/24	281249548	2/1A KP7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14135	Nguyễn Thị Lễ		01/05/39	270102860	342 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14136	Nguyễn Thị Lệ Liễu		01/01/38	270243522	9/6 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14137	Nguyễn Thị Liễu		08/11/38	270098403	26/2 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14138	Nguyễn Thị Lợi		01/01/37	270092412	8/37 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14139	Nguyễn Thị Long		01/01/38	270117294	1615/46/2 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14140	Nguyễn Thị Lùng		01/01/38	270074967	1/8 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14141	Nguyễn Thị Lùng		01/01/37	270525620	1 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14142	Nguyễn Thị Mai		01/01/40		kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14143	Nguyễn Thị Mào		01/01/31	270048529	22/8 KP6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14144	Nguyễn Thị Máy		01/01/34	270102302	70/9 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14145	Nguyễn Thị Năm		02/05/38	270117460	1615/9/27 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14146	Nguyễn Thị Năng		01/01/31	270079915	208B Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14147	Nguyễn Thị Nhan		01/01/32	271705229	2/6 Kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14148	Nguyễn Thị Nhanh		01/01/37	270092813	9/19 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14149	Nguyễn Thị Nhu		01/01/30		406/2 KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14150	Nguyễn Thị Phán		01/01/37	270254378	314/32 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14151	Nguyễn Thị Quân		10/20/39	270093722	2/32 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14152	Nguyễn Thị Quờn		01/01/29	270093543	2/8, kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14153	Nguyễn Thị Ro		01/01/35	270092906	24/3 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14154	Nguyễn Thị Sặng		01/01/34	270090381	46A/4, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BHXH	Hỗ trợ Covid-19	
14155	Nguyễn Thị Sáu		01/01/38	270069895	F56 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14156	Nguyễn Thị Sen		01/01/33	270024641	94 Kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14157	Nguyễn Thị Sinh		01/01/31	270090344	460 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14158	Nguyễn Thị Tào		01/01/37	270093136	293 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14159	Nguyễn Thị Thảo		01/01/35	270092744	494/31 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14160	Nguyễn Thị Thiết		01/01/34	272229776	254/9A, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14161	Nguyễn Thị Thóm		01/01/32		13/5 Kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14162	Nguyễn Thị Thông		01/01/36	270117358	73, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14163	Nguyễn Thị Thùy		01/01/40	270059387	8A/20 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14164	Nguyễn Thị Tiến		01/01/31		96/20, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14165	Nguyễn Thị Trà		01/01/37	272735985	108/5C kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14166	Nguyễn Thị Trọng		01/01/39	270079077	189/5 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14167	Nguyễn Thị Tư		01/01/40	270059594	6/24 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14168	Nguyễn Thị Tư		01/01/37		491/21 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14169	Nguyễn Thị Ty		03/12/40		470 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14170	Nguyễn Thị Út		01/01/38	270092365	7/26 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14171	Nguyễn Thị Uyên		01/09/39	270062648	464 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14172	Nguyễn Thị Xuyên		01/01/40	270127041	68/1 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14173	Nguyễn Thới	10/01/37		270102617	314/20 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14174	Nguyễn Thu Vân		11/01/36	270378664	313 tổ 8 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14175	Nguyễn Trí Thúc	02/27/39		270093460	2/30 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14176	Nguyễn Văn An	02/06/37			350 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14177	Nguyễn Văn Bán	07/05/33		270117346	211 Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14178	Nguyễn Văn Doanh	01/01/30		270097093	190/3, kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14179	Nguyễn Văn Giờ	01/01/35		270102333	48 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14180	Nguyễn Văn Hóa	01/01/38		270124124	N130 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14181	Nguyễn Văn Huỳnh	01/01/39		270092330	8/26 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14182	Nguyễn Văn Kiêm	01/01/23				NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14183	Nguyễn Văn Lót	01/01/24		270249034	Tổ 3 KP5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14184	Nguyễn Văn Nguon	03/30/36			6/15 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14185	Nguyễn Văn Nhân	01/01/36		270047235	446/12, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14186	Nguyễn Văn Nở	01/01/22			303 KP5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14187	Nguyễn Văn Phước	03/07/39		270364725	138/2 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14188	Nguyễn Văn Quân	01/01/35		270117271	39/2 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14189	Nguyễn Văn Sao	01/01/31		270040505	65A, kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14190	Nguyễn Văn Sáu	01/01/40		270102145	9/1 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14191	Nguyễn Văn Tạc	01/01/35		270093399	42/4 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14192	Nguyễn Văn Thị	01/01/25		272477904	20/6A KP1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14193	Nguyễn Văn Thơm	01/01/32		270059144	87/3 Kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14194	Nguyễn Văn Thủy	01/01/39		270018913	38 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14195	Nguyễn Văn Tiết	01/01/39		272098016	4/1 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14196	Nguyễn Văn Tư	01/01/30		270117941	89/3 tổ 3 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14197	Nguyễn Văn Vốn	01/07/36		270092262	5/18, kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14198	Nguyễn Xuân Sanh	01/01/27			298, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14199	Phạm Kiên Loan		02/22/36	270032161	22/2B, KP6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14200	Phạm Ngọc Sáu	12/31/25		270070981	P25 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14201	Phạm Thị Chín		01/01/31	270124352	7/6 KP7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14202	Phạm Thị Cúc		01/01/34	270102465	102/1 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14203	Phạm Thị Dục		08/02/35	270070758	130/5 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14204	Phạm Thị Hương		01/01/39	270092773	2B/5B kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14205	Phạm Thị Lanh		01/01/28	270092231	4/27, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14206	Phạm Thị Ngần		10/09/36	270117733	281 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14207	Phạm Thị Ngọc Hương	01/01/31		270265210	12/39, kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14208	Phạm Thị Tân		01/01/37	270117347	95/4 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14209	Phạm Thị Thiệt		01/01/39	270640673	102/20 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14210	Phạm Thị Tý		01/01/37	270102495	406/1 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14211	Phạm Văn Bích	02/09/39		270602094	15A kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14212	Phạm Văn Ràng	01/01/37		270010015	185 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14213	Phạm Văn Vân	01/01/31		270093704	10A KP6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14214	Phạm Xuân Bình		04/10/34	270124131	4/3 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14215	Phan Đình Hải	03/10/30		184247831	12/38 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14216	Phan Thái Mai	07/18/39		270092979	149 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14217	Phan Thị Bông		01/01/35	270092269	4/8 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14218	Phan Thị Bửu		01/01/35	270093440	11 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14219	Phan Thị Chín		01/01/34	270113263	136, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14220	Phan Thị Năm		01/01/40	270102226	29/3 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14221	Phan Thị Tâm		01/01/33	270092670	10/33 Kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14222	Phan Văn Chấn	01/01/33		270102291	70/9 Kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14223	Phan Văn Đồi	10/16/39		270034995	N65 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14224	Phan Văn Lệ	01/01/35		270039951	39/3 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14225	Phan Văn Thành	01/01/35		270059448	9/3 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14226	Phùng Thị Hoa		01/01/34	270674360	2/1A kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14227	Phùng Thị Hòa		01/01/31		R158 KP7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14228	Quản Thị Châu		01/01/34	223444422	15/16A.kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14229	Trần Đình Nam	01/15/35		270117305	39/2 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14230	Trần Kim Lang		04/01/37	270034458	2/28 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14231	Trần Kim Phước	07/13/39		270039728	2E1 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14232	Trần Kim Triệu		01/01/31	270061472	19/2C KP6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14233	Trần Minh Đức	12/31/36		270124154	13/3 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14234	Trần Nhân	01/01/29		272299173	tổ 5, kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14235	Trần Thị Ba		01/01/37	270127050	46/4 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14236	Trần Thị Ba		01/01/33	270093119	12/8 Kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14237	Trần Thị Ba		01/01/33	270092656	371 Kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14238	Trần Thị Bạch		01/01/40	270093926	N127 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14239	Trần Thị Bông		03/07/37	270014647	tổ 1 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14240	Trần Thị Duyên		01/01/40	270093312	14/17/2 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14241	Trần Thị Em		01/01/28		43/1A, kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14242	Trần Thị Em		01/01/35	270112051	123B kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14243	Trần Thị Hai		05/16/34	270014281	22/2 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14244	Trần Thị Hiền		07/20/38	270117272	428/12B kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14245	Trần Thị Hiền		01/01/34	270285694	29/2, kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14246	Trần Thị Hoa		01/01/40		22/1 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14247	Trần Thị Mông		01/01/34		190.kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14248	Trần Thị Mười		01/01/31		161 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14249	Trần Thị Năm		01/01/30	270102313	48/30, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14250	Trần Thị Ngộ		01/01/29	271657635	372/10 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14251	Trần Thị Phần		03/02/37	270092321	7/16 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14252	Trần Thị Tho		01/01/38	270117274	63/3 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14253	Trần Thị Tung		01/01/29	270102425	380/21, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	Địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14254	Trần Thị Tươi		01/01/34	020066332	59/54/1 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14255	Trần Thị Xiêm		03/21/39	270044341	255 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14256	Trần Văn Kiêu	07/06/38			147/5 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14257	Trần Văn Nhiều	07/17/34		272139500	45/3 Kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14258	Trần Văn Phú	06/11/37		20043453	161 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14259	Trần Văn Tà	09/10/38		270102793	250/59 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14260	Trần Văn Thanh	08/18/34		271589363	5/30A kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14261	Trần Vũ Khang	01/01/31			6E, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14262	Trịnh Thị Hòe		01/01/29	272050930	18A, kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14263	Trịnh Văn On	01/01/40		270154579	5/14 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14264	Trương Phước Hiền	01/01/18			11/5 KP5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14265	Trương Tấn Bộ	03/02/39		270860191	2/21 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14266	Trương Thị Cẩm		08/23/38	270117504	350 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14267	Trương Thị Chúc		01/01/39	270117350	75/3 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14268	Trương Thị Hai		01/01/39	270092232	4/25 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14269	Trương Thị Lang		01/01/35	270074937	2/12 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14270	Trương Thị Mười		01/01/35	272439734	5/32B kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14271	Trương Thị Nhan		01/01/37	272178527	4/33 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14272	Trương Thị Nhỏ		01/01/35	270205815	314/29 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14273	Trương Thị Út		03/23/40		21/1 kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14274	Văn Thị Trước		01/01/32	270102161	49/7 Kp1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14275	Võ Nề	01/01/30		270153726	152A KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14276	Võ Phước Lợi	08/21/37		270093302	20 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14277	Võ Thị Hải		12/20/36	270144345	380/37A kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14278	Võ Thị Kết		01/01/32		10/1 Kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14279	Võ Thị Ty		01/01/30	270102494	380/36, kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14280	Võ Văn Hai	01/01/39		271371449	34 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14281	Võ Văn Mạnh	01/01/39		270093984	105 kp7	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14282	Vũ Đức Hồi	01/01/38		270059138	286 kp3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14283	Vũ Quốc Khánh	01/01/30		270093561	12, kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14284	Vũ Văn Trinh	01/01/31		270117800	18 KP3	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14285	Vương Thị Bông		01/01/40	271936034	C6/2 kp6	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú	
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19		
14286	Phạm Võ Thanh Thảo	316		04/14/72	258142118	27 kp6	Người đơn thân nghèo đang nuôi từ 02 con trở lên	600.000	1.500.000	
14287	Bùi Trường Kỳ	317	19/12/197 1		270971319	34/3 kp5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14288	Đặng Hoàng Linh	318	07/15/79		202546451	230 kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14289	Đặng Ngọc Thy	319		02/20/87	1455 kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000		
14290	Dương Minh Hiếu	320	04/28/84		271724354	58/84 kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14291	Hà Thị Kim Dung	321		01/01/68	271891588	201/5 KP3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14292	Huỳnh Văn Hồng	322	01/13/67		270710684	34 kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14293	Huỳnh Văn Lộc	323	01/01/78		271262726	343 KP5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14294	Lâm Thị Minh Thu	324		11/23/87	272037331	211/5 kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14295	Lê Ánh Hồng	325		01/01/85		314/22A KP2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14296	Lê Chí Hữu	326	10/17/62		270093474	23 kp6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14297	Lê Thanh Sơn	327	01/01/88			26/26 KP6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14298	Lê Thị Gái	328		01/01/75	272662263	tổ 1 KP7	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14299	Mai Yến Phương	329		01/01/69	271870706	9/2B KP4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14300	Ngô Thị Mỹ Trang	330		01/27/69	272489383	328 kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14301	Ngô Thu Thủy	331	01/01/64			34/1 KP1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14302	Nguyễn Đình Trí	332	08/10/65		271224647	11/9A kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14303	Nguyễn Hữu Duy	333	02/26/65		270688357	17 Kp6	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14304	Nguyễn Hữu Hoàng Hiệp	334		01/01/92		307, kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14305	Nguyễn Minh Lâm	335	05/31/88			16/1, kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14306	Nguyễn Ngọc Trang	336		11/02/02		P244 tổ 4 kp7	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14307	Nguyễn Thái Bình	337	09/09/72		270972965	282A kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14308	Nguyễn Thị Hồng Thắm	338		05/26/84	272437844	7/14, kp5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14309	Nguyễn Thị Hồng Vân	339		01/01/85		3/104 KP3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14310	Nguyễn Thị Kiều Dung	340		08/11/62	270710304	16/5 Kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14311	Nguyễn Thị Minh Thúy	341		01/01/90		24/3 KP4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14312	Nguyễn Thị Thanh Quý	342		01/01/79		10/9 B, kp5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14313	Nguyễn Thị Thanh Trúc	343		01/01/95	270092158	4/37, kp5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14314	Nguyễn Thị Thùy Trang		01/01/72		8/23 KP5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14315	Nguyễn Thị Tuyết Mai		10/16/90	272466786	30/3 kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14316	Nguyễn Trường Vân	01/01/63		270102206	29/3 KP1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14317	Nguyễn Văn Pha	02/01/72		271989362	307 kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14318	Phạm Thanh Hiền		02/28/69	270781702	51/7 kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14319	Phạm Văn Cường	08/28/72		272207293	192 tổ 12 KP3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14320	Tăng Thị Khánh Ly			230089830	70/61, kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14321	Thị Hoàng Kim Khánh		01/01/84		250/64A KP2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14322	Tổng Quỳnh Mai		08/28/02		A105 kp7	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14323	Trần Minh Quân	01/01/67		270672614	258/1 KP2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14324	Trần Quốc Nhứt	08/21/93		272398319	tổ 2 kp4	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14325	Trần Thị Hải		11/25/65	270672847	11/25 kp5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14326	Trần Thị Thanh Tâm		11/7/1977	271263067	4/42 kp5	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14327	Trần Thoại Lý	01/01/75		271219843	45/3 kp1	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14328	Trần Văn Bá	09/21/63		270681310	117/4 kp3	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14329	Trần Văn Tân	01/01/64			250/62 kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14330	Võ Bá Toàn	01/01/92			186/2 Kp2	NKT đặc biệt nặng	600.000	1.500.000	
14331	Cao Thị Sáng		01/01/37	270093941	26A Kp7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14332	Đặng Đình Sang	01/15/31		270364723	210, kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14333	Đặng Thị Ngang		01/01/36	271951197	19/8C, kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14334	Đỗ Thị Kim Nhung		05/30/59		tổ 9 KP5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14335	Đỗ Thị Tư		01/01/37		264/2 kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14336	Đoàn Thị Út		01/01/34	270041477	4/37 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14337	Đoàn Văn Nghĩa	09/29/57		271112271	50/3 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14338	Dũ Thị Nguyệt		01/01/36	270893100	337, kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14339	Hà Đới	01/01/39		270056375	18/1, kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14340	Hà Thị Xám		01/01/32	270117528	240 Kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14341	Hồ Thị Thề		01/01/18	270117795	428/12 KP3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14342	Hoàng Út	01/01/53			tổ 2 KP4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14343	Huỳnh Thị Nhạn		01/01/30		39/1, kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14344	Huỳnh Thị Sương		01/01/33	270092958	24/1 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14345	Huỳnh Văn Di	12/25/42			12/18 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú	
		Nam	Nữ				Trợ cấp BHXH	Hỗ trợ Covid-19		
14346	376	Huỳnh Văn Ngà	12/09/54		271547597	14/10 Kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14347	377	Lâm Thị Kim		01/01/56	272372084	207/5 KP3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14348	378	Lê Chí Hiếu	10/19/57		270093476	23 Kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14349	379	Lê Thị Cao		01/01/25	270102103	28/5 KP1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14350	380	Lê Thị Dần		04/25/48		1B4 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14351	381	Lê Thị Mai		01/01/25	270093290	22/2 KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14352	382	Lê Văn Lợi	03/08/53		270056145	43A kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14353	383	Lê Văn Trình	01/01/59		272019832	74/12 KP1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14354	384	Nguyễn Bích Thủy		09/28/51		87/3 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14355	385	Nguyễn Công Riên	10/05/33		270102584	314/36	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14356	386	Nguyễn Minh Loan	10/04/50		270044823	9/12 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14357	387	Nguyễn Phụng Tiên	01/01/29		270117232	156, kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14358	388	Nguyễn Tấn Thành	01/01/48		272444809	2/21 tổ 2 kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14359	389	Nguyễn Thị Ba		12/15/40	280919788	267/8 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14360	390	Nguyễn Thị Ba		02/01/56	2722248450	203A tổ 1 KP4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14361	391	Nguyễn Thị Bông		04/10/48	270102142	29/13 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14362	392	Nguyễn Thị Cẩm		01/01/57	145516435	410 kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14363	393	Nguyễn Thị Cận		01/01/54	270972985	85 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14364	394	Nguyễn Thị Cang		01/01/29	270083532	4/6, kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14365	395	Nguyễn Thị Chinh		01/01/33	201811260	5/6B Kp6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14366	396	Nguyễn Thị Cúc		01/01/52	270074958	2/42 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14367	397	Nguyễn Thị Do		01/01/50	271936934	201 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14368	398	Nguyễn Thị Đức		09/24/33	270092740	6B1 KP5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14369	399	Nguyễn Thị Kim Loan		11/01/56		5/1 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14370	400	Nguyễn Thị Lãm		01/01/48	270124219	F214 kp7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14371	401	Nguyễn Thị Liêng		12/31/34		79/4 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14372	402	Nguyễn Thị Mận		01/01/19	272040812	45/4 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14373	403	Nguyễn Thị Năm		01/01/41	270092671	12/28 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14374	404	Nguyễn Thị Nguyệt		01/01/34	270014886	32/2.kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14375	405	Nguyễn Thị Phiến		01/01/35	270124047	69 kp7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14376	406	Nguyễn Thị Phương		02/14/41	210422864	154/6 Kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14377	407	Nguyễn Thị Phương		01/01/50	270816137	tổ 3 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14378	408	Nguyễn Thi Phương		01/01/58	270099319	N111, kp7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14379	Nguyễn Thị Sáu		01/01/33	270092140	12/12 Kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14380	Nguyễn Thị Tâm		01/01/24		474 KP3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14381	Nguyễn Thị Thuồng		10/20/48	270085727	314/2B kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14382	Nguyễn Thị Tư		01/01/38		329 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14383	Nguyễn Thị Tư		01/01/22		19/10 KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14384	Nguyễn Thị Tung		01/01/36	270092495	7/17, kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14385	Nguyễn Thúy Phương		08/28/55		4 kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14386	Nguyễn Trí Sơn	01/01/56		270010026	20/1 kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14387	Nguyễn Tuyết Mai		05/22/46	270117692	38/2 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14388	Nguyễn Văn Báo	01/01/31		270061466	33C KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14389	Nguyễn Văn Thân	05/13/37		270092037	2/12, KP5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14390	Nguyễn Văn Út	01/01/51		270102715	314/10 kp2	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14391	Phạm Thị Đó		01/01/28	270117867	107/4 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14392	Phạm Thị Hồng		01/01/37	272201032	16/6 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14393	Phạm Văn Ánh	09/22/48		271691449	26B Kp7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14394	Phù Thị Nu		01/01/33	270092239	6/25 KP5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14395	Tạ Thị Hồng		01/01/24	010851911	27/2 KP6	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14396	Tăng Thị Hai		01/01/22		3C KP1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14397	Trà Thị Kính		01/01/51		10/6 tổ 10 KP5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14398	Trần Bernard	03/11/56			2/9 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14399	Trần Ngọc Nghĩa	02/01/39		270059458	D3/4 kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14400	Trần Thị Hai		01/04/42	270093122	36/3 kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14401	Trần Thị Lan		12/23/37	270092248	5/18 kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14402	Trần Thị Mùi		01/01/55		427, kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14403	Trần Thị The		01/01/30	270154193	4/24, kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14404	Trần Thị Xinh		01/01/42	270124304	7/2 KP7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14405	Trần Văn Lợi	02/12/53		270124122	111 kp7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14406	Trần Văn Thảo	01/01/60		272339989	117/4 kp3	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14407	Trương Thu Huệ		04/04/43	270092739	11/10B kp5	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14408	Văn Lệ Quyên		01/01/27	270162913	10B1, kp4	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14409	Võ Văn Thìn	12/22/58			190/10 kp7	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14410	Vũ Thị Đoan		01/01/28	160023272	3E1, kp1	NKT đặc biệt nặng là NCT	750.000	1.500.000	
14411	Đàm Gia Phúc	11/15/10		29/1 KP1		NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đổi tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BHXH	Hỗ trợ Covid-19	
14412	Đàm Khánh Ngọc		01/12/12		314/21 kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14413	Diệp Minh Tiến	03/30/06			tổ 4 Kp1	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14414	Dương Hưng Thịnh	12/25/10			96/13 kp1	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14415	Lương Gia Bảo	01/01/07			13C/1 KP1	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14416	Mai Minh Đức	07/07/16			KD8/4 kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14417	Ngô Kim Hoàng	07/07/08			112/558C kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14418	Nguyễn Hồng Vân	06/02/07			7/33 kp5	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14419	Nguyễn Thanh Anh Thy	11/19/05			416 kp3	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14420	Nguyễn Thanh Bình	09/04/08			T3 KP6	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14421	Phạm Minh Tuệ	08/19/09			260 D2 kp2	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14422	Phan Đức Mạnh	01/08/11			491/41A KP4	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14423	Phan Thanh Hoàng Phúc	09/05/08			59/40/1 kp5	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14424	Võ Nguyễn Thảo Tiên		09/17/08		54/2 Kp3	NKT đặc biệt nặng là trẻ em	750.000	1.500.000	
14425	Bùi Ngọc Đăng Khoa	01/01/96			31 KP1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14426	Bùi Ngọc Thanh	09/09/67			19 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14427	Bùi Nhật Tiến	12/12/81			43/2 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14428	Bùi Thanh Trọng	01/01/02			8/7C Kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14429	Bùi Thị Phương		01/01/63		3 Kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14430	Bùi Thị Thu Hương		01/01/66		98 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14431	Bùi Trường Thanh	01/01/78			271434817	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14432	Cao Chí Tâm	01/01/93			272286535	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14433	Đặng Bá Học	05/27/87			163/4 Kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14434	Đặng Hùng Sơn	01/01/64			272205283	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14435	Đoàn Thị Ngọc Huệ		09/10/61		348 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14436	Hồ Hải Nhân	01/01/67			36/3 Kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14437	Hồ Hữu Thảo	03/17/70			11/11 ,kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14438	Hồ Ngọc Vinh	01/01/81			200713397	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14439	Hồ Văn Sen	08/16/73			271434745	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14440	Hoàng Tiến Kiệt	01/01/96			271395076	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14441	Hứa Tấn Thành	10/29/81			491/25 Kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14442	Huỳnh Ngọc Trí	06/19/64			N129 KP7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
					271388442	NKT nặng	450.000	1.500.000	
					270124168	NKT nặng	450.000	1.500.000	
					27/5, KP7	NKT nặng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14443	473	Huỳnh Thị Vĩnh Hoa		01/01/71	39 KP6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14444	474	Huỳnh Văn Hậu	01/01/71	270971432	70/13, kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14445	475	Huỳnh Y Văn	11/11/64	270102130	39/3 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14446	476	Lâm Văn Chiến	06/05/82	271405552	380/36 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14447	477	Lê Cẩm Nhung		01/01/66	26 A, kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14448	478	Lê Đức Song	06/06/70	207859958	156 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14449	479	Lê Huy Quang	08/02/73	271282838	36 kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14450	480	Lê Huỳnh	03/23/83	271881708	52/1B kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14451	481	Lê Ngổ Thanh Tâm		01/01/85	103/3, kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14452	482	Lê Thị Phương Mai		01/01/81	12/21 KP5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14453	483	Lê Văn Bung	01/01/70	270859762	37/2 KP7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14454	484	Lê Văn Dũng	01/01/92		2/23, kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14455	485	Lê Văn Tuấn	01/01/88		2/23, kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14456	486	Lương Quý Trí	06/15/61	270092425	4/7 kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14457	487	Lương Văn Toàn	06/12/69	270781977	240 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14458	488	Lý Thị Thanh Huệ		01/01/79	4/25 tổ 4 Kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14459	489	Ngô Chí Toàn	02/13/93	272530820	4/6 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14460	490	Ngô Phùng	02/03/78	271448996	314/13 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14461	491	Ngô Quang Thắng	01/01/83	270102384	221 tổ 11 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14462	492	Ngô Quốc Hùng	09/11/65	270672522	34/1 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14463	493	Ngô Quốc Minh	01/01/70	270835503	60/6 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14464	494	Nguyễn Ánh Nhung		10/09/64	70/66/2 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14465	495	Nguyễn Bà Nhu	08/24/88		22/1 kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14466	496	Nguyễn Đình Tâm	08/30/70	270934562	380/37 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14467	497	Nguyễn Duy Tân	01/01/73	271207677	10 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14468	498	Nguyễn Hoàng Vũ	04/19/94	025899817	2/30, KP6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14469	499	Nguyễn Hồng Đức	12/02/72	270971263	138/12 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14470	500	Nguyễn Hồng Yến Nhi		01/01/01	N163 KP7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14471	501	Nguyễn Hữu Trọn	01/01/67		406/2 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14472	502	Nguyễn Minh Tâm	10/18/68	270710201	8/36 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14473	503	Nguyễn Minh Tân	01/01/93	272193331	2/7/2, kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14474	504	Nguyễn Phát Hùng	09/05/69	270859947	296 tổ 8 Kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14475	505	Nguyễn Phước Đức	02/13/82	023647184	35/61 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đổi tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14476	Nguyễn Phương Quang	01/01/75		271161831	296 tổ 8 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14477	Nguyễn Quốc Thái	05/14/80			216/6 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14478	Nguyễn Tấn Minh	01/01/76		271240306	154/8 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14479	Nguyễn Thành Công	06/27/81		271849740	27/2 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14480	Nguyễn Thanh Hùng	06/06/64		271010431	26/3 kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14481	Nguyễn Thành Long	01/01/73		271040460	198, kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14482	Nguyễn Thanh Phương	04/09/71		270971624	9/1 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14483	Nguyễn Thanh Toàn	01/10/77		271262970	8/26 kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14484	Nguyễn Thanh Trà	01/01/72		271112131	320 kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14485	Nguyễn Thị Huyền Nga		12/12/65	021690920	40/38 kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14486	Nguyễn Thị Minh Tâm		08/31/97	232022272	10/2 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14487	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh		01/01/88	271891967	A12 KP7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14488	Nguyễn Thị Ngọc Xuyên		07/24/97	272568209	167/4 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14489	Nguyễn Thị Phước		01/01/63		48/18, kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14490	Nguyễn Thị Thanh Nguyễn		01/01/89	272726142	402 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14491	Nguyễn Thị Thanh Thanh		01/01/68	270782956	41/6 tổ 1 KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14492	Nguyễn Thị Thu Thủy		09/06/64	270093132	389 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14493	Nguyễn Thị Thúy Kiều	02/08/83		271491845	43/4 KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14494	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		12/15/79	271384448	49/11 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14495	Nguyễn Trần Minh Tâm	04/23/02			12/2 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14496	Nguyễn Trần Nam Hải	03/04/75			1615/46/2 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14497	Nguyễn Trọng Dự	01/17/73		270059903	11/22 KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14498	Nguyễn Văn Chiến	01/01/64			8/30, kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14499	Nguyễn Văn Long	01/01/61			8/21 KP5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14500	Nguyễn Văn Minh	01/01/68			250/48 KP1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14501	Nguyễn Văn Thăng	06/20/65		270410980	10 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14502	Nguyễn Văn Thắng	01/01/78			314, kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14503	Nguyễn Vĩnh Hòa	10/29/67		270672742	53 kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14504	Phạm Dương Hồng Thúy		03/26/89		27/2 Kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14505	Phạm Ngọc Phả	10/10/74			4/41 Kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14506	Phạm Nguyễn Thái Hòa	08/18/84		271830074	260D/2 Kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14507	Phạm Phú Hậu	01/01/64		270102549	P202 KP7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14508	Phạm Phước Thạnh	10/21/69		270860140	10/11 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14509	Phạm Tấn Công	01/01/61		270124115	26/24, kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14510	Phạm Thị Mỹ Hương		07/01/93	272201146	11/24 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14511	Phạm Trương Bích Hằng		01/01/84	272437339	P176 KP7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14512	Phạm Văn Minh	08/14/60		270117710	03 tổ 7 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14513	Phạm Xuân Bình	01/01/73		270041982	113, kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14514	Phạm Xuân Trang		06/03/98	272697412	4/3 kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14515	Phan Duy Tân	01/04/82		271539120	444 Kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14516	Phan Hùng Sang	09/24/65		270672717	79 kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14517	Phan Nguyễn Tấn Phát	03/09/01			59 kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14518	Phan Thành Quý	01/01/81			149 KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14519	Phan Thế Vinh	02/02/74		271327771	4/8 kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14520	Phan Thị Kiều Trinh		05/01/93	272298399	112/558 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14521	Phan Thị Thanh Vân		08/14/78	271388352	118 tổ 1 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14522	Tăng Đình Quốc	01/01/69		270934567	03 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14523	Tăng Minh Trí	01/01/84			4/2, kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14524	Trần Chí Hùng	01/01/71		270634418	491/13 Kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14525	Trần Đức Khánh	11/02/67		271202785	2/36A kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14526	Trần Minh Trí	04/27/72		270971224	258/1 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14527	Trần Ngọc Huy	01/01/95			6F cư xá	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14528	Trần Quốc Bảo	01/01/79			Tổ 5 KP4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14529	Trần Thị Hồng		01/01/69	271712466	111 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14530	Trần Thị Hồng Hạnh		06/08/86	271817459	57 Kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14531	Trần Trọng Tiến	01/01/84		271935413	318 KP2	NKT nặng	450.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đội tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14532	Trần Tuấn Khải	01/01/68			4/26 Kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14533	Trần Văn Tâm	01/01/61			427, kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14534	Trần Văn Trường	08/12/71			294/1 kp2	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14535	Triệu Thiên Hoàng	01/01/61			456, kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14536	Trịnh Thị Bích Nga		10/09/64	270117415 206139754	70/18, kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14537	Trương Gia Kiệt	01/01/03			17 KP1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14538	Trương Minh Phát	03/10/72		271003640	2/28 kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14539	Trương Trần Tuyết Vân	03/25/98		272815484	7/26 kp5	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14540	Trương Trần Yến Thương		05/10/00	272921325	22 N9 kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14541	Trương Văn Đông	01/01/74		272735989	21/1 kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14542	Văn Văn Lươn	01/01/61		270127269	207/5 KP3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14543	Võ Đăng Khoa	12/05/98		272649241	105 kp7	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14544	Võ Lâm Giang	06/08/68		271145988	10/1 Kp4	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14545	Võ Lê Hưng	01/01/85			5/23 KPs	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14546	Võ Văn Tân	07/20/66		270993005	51/5B kp1	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14547	Vũ Đình Lịch	01/01/62		270018454	2/7, kp6	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14548	Vũ Thị Phương Trang		10/11/96	272539158	286 kp3	NKT nặng	450.000	1.500.000	
14549	Ân Thị Hương		10/01/56	270119837	30 tổ 7 kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14550	Bùi Thị Deo		01/01/32	270117609	4/6 Kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14551	Chu Thương	01/01/52		270093923	2 Kp7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14552	Đặng Thị Kiển		10/03/56	270045580	25/155 kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14553	Đào Văn Lan	01/01/49		271112598	26A KP6	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14554	Đỗ Đức Đình	01/01/55		270242421	2/19, kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14555	Đỗ Thị Mùi		01/01/52	270092978	320 kp5	NKT nặng là NCT	600.000	500.000	Chết T4/2020
14556	Đoàn Thị Xâm		12/27/47	270061269	42/8 tổ 7 kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14557	Hồ Thị Nguyệt		12/11/53	270093224	47/4 kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14558	Hứa Văn Trung	09/25/58		270093950	91A kp7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14559	Huỳnh Văn Chắt	01/01/58		270117024	15/4A kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14560	Huỳnh Vinh	09/17/52		270971440	246 kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14561	La Thị Thu		01/01/60	271862065	380/21 kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14562	Lê Thị Kim Phương		01/01/58	270238360	8/5 KP4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	Địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14563	Lê Thị Lan		01/01/52	270093907	N128 KP7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14564	Lê Thị Ngọc Phượng		12/24/57	270048546	1603/2 kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14565	Lê Văn Hiếu	01/01/56			152, kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14566	Lê Văn Tài	01/01/50		270093353	16 kp6	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14567	Lê Văn Thọ	01/01/40		272118377	154/6 KP2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14568	Lê Xuân Hiệp	04/17/48		270526075	8/28 kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14569	Mai Thị Tâm		01/01/38	271043757	18/4 kp7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14570	Mai Văn Anh	01/01/58			32/1 KP7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14571	Ngô Thị Gái		01/01/44	272098455	256/7A kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14572	Ngô Thị Ngọt		01/01/53	270102862	258/7, kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14573	Nguyễn Hoàng Sơn	01/01/60		270102998	52, kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14574	Nguyễn Kim Chi	03/01/51		272122290	3/13B kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14575	Nguyễn Kim Sang	01/01/59		271569019	26/8 kp6	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14576	Nguyễn Thị Cường		01/01/41	270093880	2/20 Kp7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14577	Nguyễn Thị Giang		12/12/54	270095906	314/36 kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14578	Nguyễn Thị Hồng		01/01/50		49/9, tổ 6, KP1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14579	Nguyễn Thị Huyền		01/01/60	160978895	2 tổ 1 Kp1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14580	Nguyễn Thị Kim Châu		05/25/38	270092030	1/2 kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14581	Nguyễn Thị Kinh		01/01/41	200002720	294/1A kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14582	Nguyễn Thị Lan		10/24/57	270045367	45/4 kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14583	Nguyễn Thị Thanh		12/06/58	270285494	6F KP7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14584	Nguyễn Văn Cho	01/01/29		270059560	313, kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14585	Nguyễn Văn Đức	01/01/49		270093676	41 KP6	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14586	Nguyễn Văn Liên	01/01/55		270992997	tổ 2 KP5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14587	Nguyễn Văn Nhứt	07/22/52		270659146	8/15 kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14588	Nguyễn Văn Rõ	01/01/55			311, KP4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14589	Nguyễn Văn Thành	01/01/50		272193940	49/4A kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14590	Nguyễn Văn Vĩnh	01/01/57		270539355	10/14 kp1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14591	Phạm Thị Đẹp		01/01/58	270097129	01 KP7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14592	Phạm Thị Giúp		08/18/54	270092120	3/10A kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14593	Phạm Văn Chiến	02/24/58		270012322	P89 kp7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14594	Tổng Viết Hùng	01/01/44		271571575	259 KP5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14595	Trần Ngọc Diệp	06/04/54		020811297	267 kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14596	Trần Thị Bé		01/01/32	272239021	137 Kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14597	Trần Thị Mười		06/20/47	270102730	314/14 kp2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14598	Trần Thị Quán		01/01/35	270056033	24/5 tổ 3 kp1	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14599	Trần Văn Nghĩa	01/01/52		270244840	258/5 KP2	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14600	Trương Thị Ba		01/01/34	270092110	3/5. kp5	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14601	Võ Hồng Hạnh		09/03/54	270093042	7/1B, kp4	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14602	Võ Thị Hườn		01/01/33		144 Kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14603	Võ Trần Châu	08/22/34		270672991	245 tổ 12, kp3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14604	Võ Văn Út	01/01/32			267/8 tổ 8 KP3	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14605	Vương Thị Bình		01/01/45	270061469	P128 kp7	NKT nặng là NCT	600.000	1.500.000	
14606	Bùi Thị Thanh Thảo		11/08/07		180 kp3	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14607	Đào Nguyễn Bảo Trân		03/03/08		P194 kp7	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14608	Đoàn Hồng An	10/20/08			355 kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14609	Đoàn Lê Anh Tuấn	06/17/04			52/1B kp7	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14610	Dương Phú Quý	09/29/05			17/1 kp1	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14611	Huỳnh Gia Phúc Khang	05/03/07			2/30 kp6	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14612	Huỳnh Quang Cường	10/15/07			19/2 KP6	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14613	Huỳnh Quang Duy	07/08/04			19/2 KP6	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14614	Huỳnh Thanh Tuấn	11/13/07			44/3 kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14615	Lâm Gia Kiệt	05/07/05			380/36 kp2	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14616	Lâm Minh Công	11/01/04			4/9 Kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14617	Lê Minh Nhật	10/10/09			142 kp7	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14618	Lê Minh Phong	02/15/06			04 kp7	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14619	Lê Ngọc Lam Giang		01/01/07		25, KP6	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14620	Lê Tấn Sang	06/17/08			K1/12 tổ 2 kp3	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14621	Nguyễn Hoàng Khang	10/07/12			7/5A kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14622	Nguyễn Lý Thanh Trúc		06/11/12		163/20A kp7	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14623	Nguyễn Tấn Phát	10/29/05			50/3B kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14624	Nguyễn Thành Phước	10/22/09			482/13 tổ 12 kp3	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14625	Nguyễn Thị Anh Thư		02/24/13		208 tổ 12 kp3	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14626	Nguyễn Thị Bảo Ngân		05/11/06		14/2 kp6	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14627	Nguyễn Thu Trâm		06/21/08		21/5 kp7	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/thẻ căn cước công dân	địa chỉ, nơi cư trú	Đối tượng Bảo trợ xã hội	Kinh phí		Ghi chú
		Nam	Nữ				Trợ cấp BTXH	Hỗ trợ Covid-19	
14628	Nguyễn Trịnh Huy Hoàng	12/04/13			314/21 kp2	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14629	Nguyễn Trung Tín	08/11/10			tổ 5 kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14630	Nguyễn Tuấn Hải Đăng	09/07/08			7/33 kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14631	Nguyễn Văn Điệp	03/08/06			10/37 kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14632	Nhị Mỹ Phương		10/29/04		13A(233/30) kp1	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14633	Ninh Nhật Quân	04/26/08			9E1 kp1	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14634	Phạm Hải Mỹ		04/24/15		1615/46/2 kp3	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14635	Phạm Nguyễn Anh Dũng	01/01/05			313 KP4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14636	Phạm Thị Ngọc Yến		01/14/07		6/1 kp1	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14637	Phạm Văn Lợi	01/03/07			P172 kp7	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14638	Phan Vỹ Văn Anh		11/26/15		P204, tổ 5, kp7	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14639	Thạch Hoàng Long	01/08/12			23/2 kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14640	Thái Văn Minh	07/28/07			31/37 tổ 2 kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14641	Trà Minh Trí	04/22/11			10/6 kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14642	Trần Bảo Nam	06/29/09			6/27 kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14643	Trần Minh Thắng	12/17/11			4/9 kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14644	Trần Ngọc Tân		12/17/07		12/9A kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14645	Trịnh Ngọc Ngân Hà		12/04/10		491/23 kp5	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14646	Trương Thị Anh Thư		07/08/08		64/3 kp3	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14647	Võ Diễm Mỹ		07/13/06		41/4 kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
14648	Võ Trần Tuấn Tú	11/03/05			35/61A kp4	NKT nặng là trẻ em	600.000	1.500.000	
XXIX. PHƯỜNG TRĂNG DÀI									
14649	Bùi Đình Tọa	01/01/37		140390824	tổ 24B kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14650	Bùi Thanh Nghệ	12/30/34			tổ 16 kp5	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14651	Bùi Thị Chanh		01/01/40		tổ 18 kp4	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14652	Bùi Thị Hồng	01/01/35		272123223	70C/15 kp2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14653	Bùi Thị Liễu		01/01/33	360439283	124/44/20 tổ 13A KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14654	Bùi Thị Lo		01/01/22	300174635	83 tổ 22 KP2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	
14655	Bùi Thị Thán		01/01/32	272389725	126/28 tổ 11	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên	300.000	1.500.000	